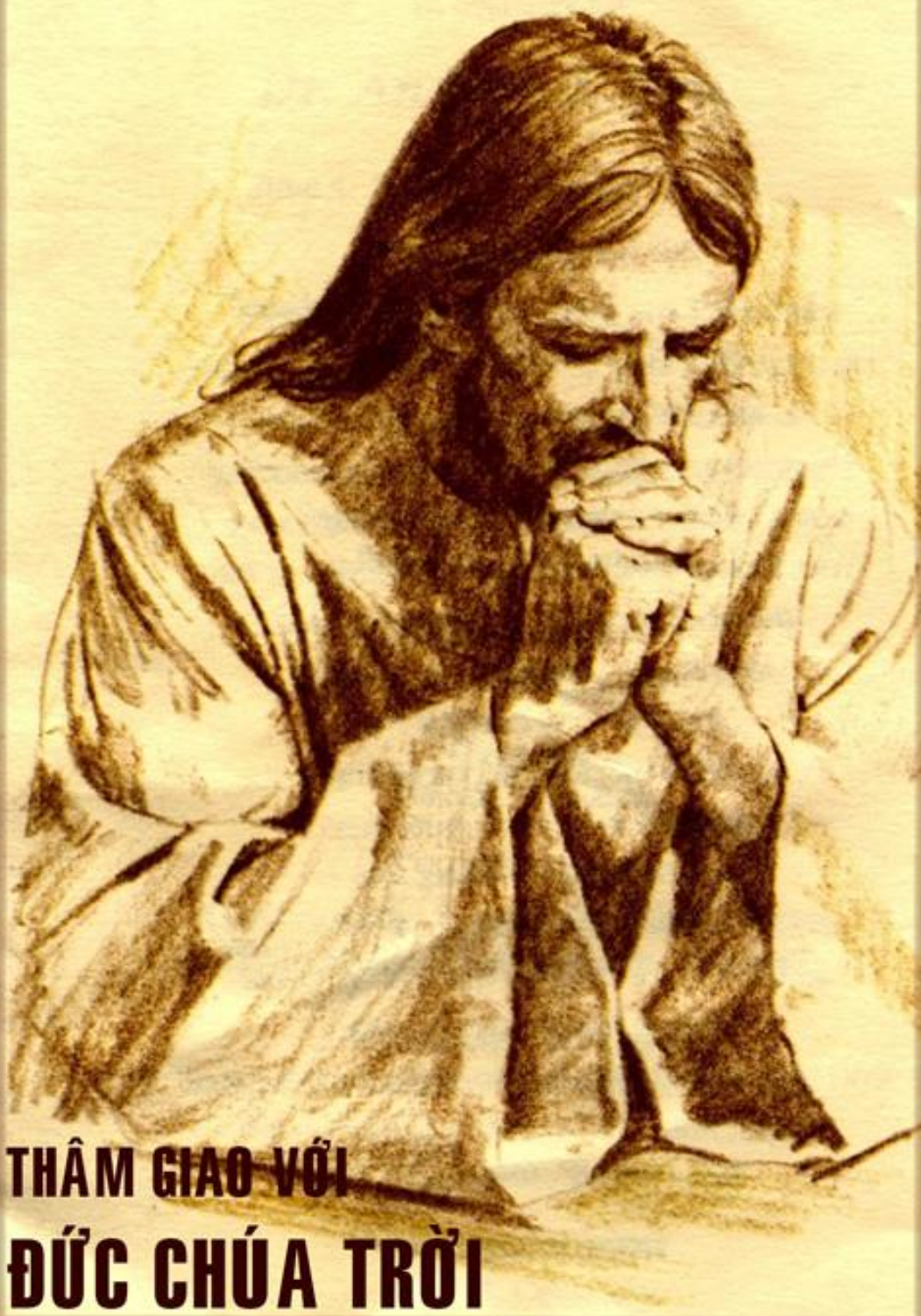




**THÂM GIAO VỚI
ĐỨC CHÚA TRỜI**

Ellen G. White

THÂM GIAO
với
ĐỨC CHÚA TRỜI

Người dịch: Mục sư Lê Hựu

Nhà xuất bản Thời Triệt

Mục lục

<i>Lời nói đầu</i>	4
1. Điều Giúp Ích Trong Đời Sống Thường Nhật	5
2. Giao Tiếp Với Tha Nhân	20
3. Phát Triển và Phục Vụ	36
4. Đời Sống Vươn Lên	43

LỜI NÓI ĐẦU

Ơn phước lớn lao nhất có thể đến cho một ai khi người ấy khám phá cách đau đớn những nhược điểm trong bản tánh mình. Nhưng sự khám phá ấy cũng không có giá trị gì nếu đồng thời không có lời dạy bảo về phương pháp tu chỉnh những khuyết điểm được phát hiện.

Nếu sự dạy bảo này do một người đồng loại đem đến cho ta, thì có thể ta bịt tai không thềm nghe mà cũng xa lánh luôn người muốn răn đời ấy. Do đó, kết quả là làm cho vấn đề thêm trầm trọng và gây nên những sự xích mích với nhau.

Tuy nhiên Đức Chúa Trời có dự liệu một đường lối cho ta nhận được ơn phước này mà không cần phải bị hổ thẹn khi một đồng nghiệp hay một bạn thân chỉ vạch những điểm thô lỗ trong nhân cách của ta. Ngài dùng tới đặc biệt của Ngài để đem đến cho ta sứ điệp của Chúa hầu ta có thể tự nghiên cứu với sự trợ lực của Đức Thánh Linh. Trên căn bản, chúng ta hết thấy đều giống nhau, và những nhược điểm quan sát được trong bản tính người này thường cũng tìm thấy được trong những người khác ở những mức độ nặng, nhẹ, và dưới những hình thức khác nhau mà thôi.

Trong khi đọc tập sách nhỏ này, các bạn hãy cầu xin Đức Chúa Trời cho bạn thấy được chân tướng của mình và tìm ra những phương cách Ngài có thể giúp bạn cải thiện bản tính mình. Đừng đọc chỉ một lần thôi. Hãy đọc đi đọc lại cho tới chừng những ý tưởng thâm nhập vào tâm linh bạn. Hãy vừa đọc vừa cầu nguyện. Hãy đánh dấu những đoạn làm bạn xúc động. Như vậy, Đức Thầy của chúng ta sẽ viết bản tánh của Ngài vào cuộc đời thường nhật của các bạn.

Clyde R. Bradley

Saigon – Vietnam, 03 tháng ba, 1973

1

Điều Giúp Ích Trong Đời Sống Thường Nhật

*“Các ngày của người thế nào,
sức mạnh của người cũng thế ấy.” Diễn ý Phục truyền 33:25*

TRONG cuộc đời **thinh lặng**, điều hợp của một Cơ Đốc nhân trong trắng - chân chính, ký ngụ một sự hùng biện hùng hồn hơn sự hùng biện trong ngôn từ. Bản tính của một cá nhân ảnh hưởng mãnh liệt hơn những gì người ấy nói.

Những chức viên được sai đến cùng Đức Chúa Giê-su trở về phúc trình rằng chưa ai nói như Ngài nói. (*Giăng 7:45,46*). Nhưng sở dĩ như thế là vì chưa ai sống như Ngài sống. Giả thử Ngài đã sống khác đi, thì Ngài đã không nói được như Ngài đã nói. Những lời nói của Ngài chứa đựng một sức thuyết phục mạnh mẽ vì phát xuất từ một tấm lòng tinh sạch, thanh khiết, đầy tình yêu và thông cảm, khoan hòa và trung thực.

Chính đức hạnh và đời sống bản thân ta quyết định ảnh hưởng của ta đối với tha nhân. Muốn thuyết phục người khác về quyền lực của ân điển Đấng Cơ Đốc, thì lòng ta và đời ta phải kinh nghiệm quyền lực ấy đã. Tin lành ta giải bày để cứu linh hồn người khác, phải là tin lành đã cứu linh hồn ta. Duy chỉ một đức tin sống trong Đấng Cơ Đốc mà ta tin nhận làm Đấng Cứu Thế cho bản thân, mới có thể gây được ảnh hưởng giữa một thế giới hoài nghi. Nếu ta muốn lôi kéo tội nhân khỏi dòng nước lũ, chân ta phải đứng vững trên Vầng Đá, là Chúa Cơ Đốc Giê-su.

Cái huy hiệu của Cơ Đốc giáo không phải là một dấu hiệu bên ngoài, không phải đeo một thập giá hay một mào triều, nhưng chính là cái gì biểu thị sự hiệp một của con người với Đức Chúa Trời. Chính quyền phép của ân điển Chúa biểu hiện trong sự biến hóa tánh tình khiến thế giới phải tin rằng Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài đến làm Đấng Cứu Chúa. Không một ảnh hưởng nào khác khả dĩ vây quanh linh hồn nhân loại có quyền lực sánh được với ảnh hưởng của một cuộc đời vô vị kỷ. Luận chứng mạnh mẽ nhất để biện hộ cho tin lành là một Cơ Đốc nhân thương người và khả ái.

Sự rèn tập của cơn thử thách

Muốn sống đời sống như vậy, và có một ảnh hưởng như vậy, từng hồi ta phải trả giá bằng nỗ lực, xả kỷ, và sự rèn tập. Nhiều kẻ vì không hiểu điều đó nên dễ nản chí trong đời sống Cơ Đốc nhân.

Lắm người thành tâm hiến thân phục vụ Đức Chúa Trời nhưng ngạc nhiên và nản chí thấy mình phải đương đầu với những trở lực, bị những thử rên và phiền lụy phong tỏa, như xưa nay chưa có như vậy bao giờ. Họ cầu xin cho bản tính mình được như bản tính Cơ Đốc, và cho mình được thích ứng với công việc của Chúa, mà rồi mình bị đặt vào những hoàn cảnh cơ hồ như làm phát lộ tất cả những cái xấu xa trong bản chất con người. Những lỗi lầm bị phơi bày, những lỗi mà họ không ngờ đã vướng mắc. Như Y-sơ-ra-ên thời xưa, họ nghi vấn: ***“Nếu Đức Chúa Trời hướng dẫn chúng ta, thì sao tất cả những điều này xảy đến cho chúng ta.”***

Vì Đức Chúa Trời hướng dẫn họ nên những điều ấy mới xảy đến cho họ. Những thử rên và trở lực là những phương tiện tập luyện tuyển lựa của Đức Chúa Trời và là điều kiện thành công do Ngài đề ra. Đáng đọc được lòng người biết bản tính con người hơn cả con người. Ngài thấy trong một số người những năng khiếu và cảm tình có thể dùng để phát triển công việc của Ngài, nếu được hướng dẫn đúng cách. Chúa sáng suốt đưa những con người ấy vào những địa vị khác nhau và những cảnh ngộ đổi thay để họ khám phá những khuyết điểm tiềm ẩn trong bản tính họ mà họ không biết. Ngài cho họ cơ hội để sửa đổi những khuyết điểm đó bằng tự thích ứng với sự phục dịch Ngài. Thường khi Chúa cho phép lửa hoạn nạn nung đốt, hầu họ được tinh luyện.

Sự kiện chúng ta bị buộc phải nếm trải thử rên chứng minh rằng Đức Chúa Giê-su nhìn thấy một cái gì quý giá trong chúng ta mà Ngài muốn khai triển. Nếu Ngài không tìm thấy trong chúng ta một cái gì Ngài dùng được để làm vinh hiển danh Ngài, thì Ngài đã không mất thì giờ luyện lọc chúng ta. Ngài không ném đá vô dụng vào lò của Ngài đâu. Quặng có giá trị Ngài mới luyện. Người thợ rèn nung sắt và thép trong lửa là để biết chúng thuộc thứ kim loại nào. Chúa để cho kẻ được lựa chọn của Ngài bị đun vào lò

hoạn nạn là để thử nghiệm xem họ thuộc về tâm tính nào, và xem họ có khả dĩ được hun đúc để hầu việc Ngài chăng.

Người thợ gốm lấy đất sét, và nhào nặn theo ý muốn mình. Người nhồi đất, và nắn đất. Người xé rời ra, rồi nhồi chung lại. Người rưới nước vào, rồi đem phơi. Người để nó nằm im một chốc không sờ đến. Khi đất đã hoàn toàn mềm dẻo, người tiếp tục công việc chế tạo nó thành một khí dụng. Người nắn nó thành hình, rồi để trên bàn xoay mà xén sửa và đánh bóng. Người phơi nó ngoài nắng, rồi nung nó trong lò. Nhờ vậy mà nó thành một khí dụng hữu ích. Cũng một lẽ ấy, Đấng Thầy Thợ cao cả muốn nhồi nặn chúng ta. Và đất sét trong bàn tay người thợ gốm thế nào, thì chúng ta cũng ở trong bàn tay Ngài thế ấy. Phận sự chúng ta không phải cố làm công việc của người thợ gốm. Phần của ta là hiến dâng mình cho Đấng Thầy thợ nhào nặn.

“Hồi kẻ rất yêu dấu, khi anh em bị trong lò lửa thử thách, chớ lấy làm lạ như mình gặp một việc khác thường. Nhưng anh em có phần trong sự thương khó của Đấng Cơ Đốc bao nhiêu, thì hãy vui mừng bấy nhiêu, hầu cho đến ngày vinh hiển của Ngài hiện ra, thì anh em cũng được vui mừng nhảy nhót.” I Phi-e-rơ 4:12,13.

Trong ánh sáng từng bừng của ban ngày, và khi nghe nhạc điệu những âm thanh khác, con chim bị nhốt trong lồng sẽ không hát được bài ca mà chủ đã dụng công dạy nó. Nó học được một khúc ngắn, một tiếng run, chứ không bao giờ hát một khúc điệu đầy đủ và tách bạch. Nhưng khi người chủ che kín chiếc lồng, và đặt vào chỗ mà con chim chỉ lắng nghe mỗi một bài ca nó phải hát, thì trong bóng tối ấy, nó tập hát đi hát lại bài ca cho đến chừng thuộc lòng, để rồi chim trỗi giọng hát khúc điệu hoàn hảo. Thế là con chim được đem ra, và từ đó nó có thể hát mãi bài ca ấy ngoài ánh sáng hoặc giữa những âm thanh ồn ào.

Đức Chúa Trời đối xử với con cái Ngài cách ấy. Ngài có một bài ca muốn dạy chúng ta, và khi chúng ta đã học được giữa bóng tối của sự hoạn nạn, thì mãi mãi về sau chúng ta có thể hát bài ca đó.

Đức Chúa Trời chọn chức nghiệp cho đời ta

Nhiều người không thỏa lòng với chức nghiệp mình. Có lẽ hoàn cảnh xung quanh không thích nghi; thì giờ họ bị công việc tầm thường choán hết, trong lúc đó họ nghĩ rằng mình có khả năng đảm trách những nhiệm vụ cao cả hơn; lắm lúc những nỗ lực của họ dường như chẳng được tán thưởng, hoặc không kết quả; tương lai của họ thì bấp bênh.

Chúng ta nên nhớ rằng dù công vụ của ta đã không do ta chọn lựa, nhưng ta phải thuận nhận như chính Đức Chúa Trời đã chọn việc ấy cho ta. Chúng ta phải làm phận sự vừa tầm ta nhất, dù việc ấy có thích thú hay không thích thú. ***“Mọi việc tay người làm được, hãy làm hết sức mình, vì dưới âm phủ, là nơi người đi đến, chẳng có việc làm, chẳng có mưu kế, cũng chẳng có trí thức, hay là sự khôn ngoan.”*** Truyền đạo 9:10.

Nếu Đức Chúa Trời muốn chúng ta mang một sứ điệp đi Ni-ni-ve, mà ta đi Gióp-bê hay Ca-bê-na-um, thì Ngài không đẹp ý bằng. Ngài có lý do để sai chúng ta đến nơi mà bàn chân ta được dun dũa đi tới. Tại chính nơi đó không chừng có kẻ cần sự giúp đỡ mà ta thì thốt được. Đấng đã sai Phi-líp đến với vị cố vấn Ê-thi-ô-bi, (Công vụ 8:26-40); Phi-e-rơ đến với thầy đội La-mã, (Công vụ 10); và con đòi bé nhỏ Y-sơ-ra-ên đến giúp Na-a-man, sĩ quan Sy-ri, (II Vua 5); ngày nay cũng sai người nam, người nữ, và thanh niên làm đại diện cho Ngài đến với những kẻ cần sự cứu giúp và dẫn dắt của Đấng Thiêng liêng.

Kế hoạch của Đức Chúa Trời là tốt nhất

Kế hoạch của chúng ta không phải bao giờ cũng là kế hoạch của Đức Chúa Trời. Có thể Chúa thấy rằng tốt nhất cho ta và cho duyên cớ Ngài là từ chối ngay những ý định tốt nhất của chúng ta, như Ngài đã từ chối trong trường hợp Đa-vít (II Samuên 7). Nhưng một điều chúng ta có thể tin chắc là Ngài sẽ ban phước và sử dụng để xúc tiến duyên cớ Chúa cho những kẻ thật ý tự hiến mình và tất cả những gì họ có cho sự vinh hiển Ngài. Nếu Ngài thấy tốt nhất là không nên thỏa mãn những ước vọng của họ, thì Ngài sẽ bù trừ sự từ chối bằng cách ban cho họ những bằng chứng về sự yêu thương của Chúa, và ủy thác cho họ một công vụ khác.

Vì yêu thương chăm nom và quan tâm đến chúng ta, nên Đấng hiểu ta hơn cả chính ta hiểu ta khước từ việc cho phép ta tìm cách thỏa mãn tham vọng tư kỷ của ta. Ngài không cho phép chúng ta lẫn trốn những trách nhiệm tầm thường nhưng thiêng liêng sát nách ta. Thường những nhiệm vụ này cung ứng đúng sự rèn tập cần yếu để chuẩn bị ta đảm nhận một công tác cao cả hơn. Thường thì kế hoạch chúng ta thất bại, đặng kế hoạch của Đức Chúa Trời đề ra cho chúng ta được thành tựu.

Không bao giờ chúng ta bị kêu gọi phải thực sự hy sinh vì Đức Chúa Trời. Nhiều điều Chúa đòi chúng ta nhượng bộ Ngài, nhưng nhượng bộ như vậy chỉ có nghĩa là từ bỏ cái gì cản trở ta trên con đường về trời. Ngay cả những lúc ta bị đòi buộc phải giao nộp những thứ tự bản chất chúng nó là tốt, chúng ta cũng có thể an tâm rằng làm vậy là Đức Chúa Trời đương thực hiện một điều hay hơn cho chúng ta đó.

Trong cõi đời vị lai, những điều bí ẩn khiến ta bức bối và nản chí ở đời này sẽ được làm sáng tỏ. Chúng ta sẽ thấy rằng những lời cầu nguyện trông như không được ứng đáp và những hy vọng bất

thành của chúng ta vốn nằm trong số những ơn phước lớn lao nhất của chúng ta.

Chúng ta phải xem mọi nhiệm vụ, dù khiếm tốn đi nữa, đều là thiêng liêng vì đó là một phần trong việc phục vụ Đức Chúa Trời. Lời cầu nguyện hằng ngày chúng ta phải như vậy: “Chúa ôi, xin Ngài giúp con làm hết sức mình. Hãy dạy con cách thức thực hiện công tác tốt hơn. Xin Ngài ban con năng lực và sự hân hoan. Xin hãy giúp con đem vào tinh thần phụng sự của con chức vụ yêu thương của Đấng Cứu Thế.”

Một bài học trong cuộc đời Môi-se

Ta hãy nghiền ngẫm sự kinh nghiệm của Môi-se. Vì là cháu vua và là người dự bị thừa kế ngôi báu, Môi-se đã hấp thụ tại Ai-cập một nền giáo dục thật đầy đủ. Không điều gì bị bỏ sót trong những cái người ta đã tính toán để đào tạo ông thành một nhà thông thái, hiểu theo cái nghĩa thông thái của người Ai-cập. Ông đã đắc thụ một sự huấn luyện bậc nhất về dân sự cũng như quân sự. Ông nghĩ rằng mình đã được chuẩn bị đầy đủ để làm công việc giải phóng Y-sơ-ra-ên khỏi ách nô lệ. Nhưng Đức Chúa Trời nhận xét khác đi. Sự quan phòng của Chúa định rằng Môi-se phải thụ huấn bốn mươi năm trong đồng vắng với tư cách một người chăn chiên. (Xuất Ê-díp-tô ký đoạn 3)

Sự học vấn Môi-se đã hấp thụ tại Ai-cập bổ ích cho ông trong nhiều phương diện; nhưng sự chuẩn bị có giá trị nhất cho sự nghiệp của đời ông là sự chuẩn bị ông đã nhận được trong thời gian làm kẻ chăn thuê. Môi-se bản chất vốn là người nóng tính. Ở Ai-cập, ông là một thủ lãnh quân sự thành công, được vua và dân tộc mến chuộng, nên đã quen nhận những lời ca tụng và xu nịnh. Ông lôi hút dân chúng về với mình. Ông hy vọng có thể sử dụng những uy lực mình có sẵn để thực hiện việc giải phóng Y-sơ-ra-ên. Những bài học ông phải học để làm một đại biểu cho Đức Chúa

Trời thì hoàn toàn khác hẳn. Trong lúc ông chăn dắt bầy chiên qua rừng hoang của đồi núi và đưa vào những đồng cỏ xanh tươi của thung lũng, ông học được những bài học đức tin và sự nhu mì, nhẫn nại, từ tốn, và quên mình. Ông học săn sóc chiên yếu, nuôi dưỡng chiên bệnh, đi tìm chiên lạc, nín chịu chiên bất trị, chăn dắt trừu non, bồi dưỡng chiên già và chiên yếu.

Trong công việc này Môi-se được kéo đến gần với Đấng chăn chiên trưởng. Ông liên kết chặt chẽ với Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên. Ông không còn đặt kế hoạch làm việc lớn nữa. Ông gắng sức làm công việc phó thác cho mình cách trung thành như thể làm cho Đức Chúa Trời vậy. Ông nhận thức sự hiện diện của Đức Chúa Trời trong cảnh trí quanh mình. Toàn thể vạn vật đều nói với ông về Đấng mắt trần không thấy. Ông nhìn biết Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời của riêng ông, và càng suy gẫm về bản tánh của Ngài bao nhiêu, ông càng nhận thức trọn đầy sự hiện diện của Ngài bấy nhiêu. Ông tìm được sự ẩn náu trong cánh tay bất diệt.

Sau kinh nghiệm ấy, Môi-se nghe tiếng gọi từ trên trời phải đổi cây gậy người chăn chiên lấy chiếc gậy uy quyền; giã biệt bầy chiên và nhận lãnh chức vụ hướng dẫn Y-sơ-ra-ên. Khi lệnh truyền của Đức Chúa Trời đến, thì ông mất tự tin, lú lẫm, và rụt rè. Ông bị lấn át bởi cái ý nghĩ mình bất lực để làm phát ngôn nhân cho Đức Chúa Trời. Nhưng ông vẫn chấp nhận công tác, đặt trọn niềm tin trong Chúa. Tính chất trọng đại của chức vụ đòi buộc ông phải sử dụng những trí năng ưu việt nhất của ông. Đức Chúa Trời ban phước sự sẵn sàng vâng lời của ông, và ông trở thành hùng biện lạc quan, tự chủ, thích hợp với công vụ cao cả nhất chưa từng ủy thác cho con người. Kinh-thánh chép về ông như vậy: ***“Về sau trong dân Y-sơ-ra-ên không còn dấy lên tiên tri nào giống như Môi-se, mà Đức Chúa Trời biết giáp mặt.” Phục truyền 34:10.***

Những ai cảm nghĩ rằng công việc của mình không được tán thưởng, và ước ao được một địa vị với một trọng trách lớn lao hơn, nên ngâm nghĩ câu này: ***“Vì chẳng phải từ phương đông, phương tây, hay từ phương nam mà có sự tôn cao đến. Bèn là Đức Chúa Trời đoán xét: Ngài hạ kẻ này xuống, nhắc kẻ kia lên.”*** Thi-thiên 75:6,7. Mỗi người đều có một chỗ trong kế hoạch đời đời của thiên đàng. Người có chiếm được chỗ ấy hay không, là tùy nơi sự trung thành của người trong việc cộng tác với Đức Chúa Trời.

Chúng ta cần đề phòng tính tự ái. Chớ bao giờ dung dưỡng cảm giác rằng mình không được quý chuộng đúng mức, hoặc rằng, những nỗ lực của mình không được tán dương, và rằng công vụ của mình quá khó khăn. Cầu sao sự tưởng nhớ những gì Đấng Cơ Đốc phải gánh chịu vì chúng ta làm nín lặng mọi tư tưởng cần nhần. Chúng ta được đối xử tử tế hơn Chúa chúng ta. ***“Còn người, người còn tìm việc lớn cho mình sao? Chớ có tìm kiếm.”*** Giê-rê-mi 45:5. Đức Chúa Trời, trong công việc Ngài, không có chỗ cho những người ham được mào triều hơn là vác thập tự giá. Ngài muốn những người ước ao làm phận sự mình hơn là nhận phần thưởng, những người quan tâm đến nguyên tắc hơn là sự thăng tiến.

Những người khiêm nhường, và những người làm việc mình như làm cho Đức Chúa Trời, có lẽ không làm được một cuộc phô trương to lớn bằng những kẻ khoác lác và tự đại; tuy nhiên công việc của họ có giá trị hơn. Thường những kẻ khoa trương rùm beng được thiên hạ chú ý đến mình, chen đứng giữa dân chúng và Đức Chúa Trời, thì công việc họ làm hóa ra thất bại. ***“Sự khôn ngoan là điều cần nhứt; vậy, khá cầu lấy sự khôn ngoan; hãy dùng hết của con đã được mà mua sự thông sáng. Hãy tôn tặng sự khôn ngoan, thì sự khôn ngoan sẽ thăng con lên, làm cho con được vinh hiển, khi con hoài niệm đến.”*** Châm ngôn 4:7,8.

Nhiều người vì không cương quyết tự chủ đề cải hóa, nên bị đúc chặt trong đường lối hành động sai lầm. Tình trạng như thế không đáng có. Họ có thể trau dồi năng khiếu của mình để cống hiến một dịch vụ tối ưu, bấy giờ thiên hạ sẽ cần đến họ luôn luôn. Họ sẽ được đánh giá tương xứng với tất cả giá trị họ có.

Hễ ai có đủ tư cách đảm nhiệm một địa vị cao hơn, Chúa sẽ nẩy trên họ gánh nặng, không những trên họ thôi, mà trên cả những ai thử nghiệm họ, và biết giá trị của họ, trên những ai tri âm đã thúc đẩy họ tiến bộ. Những người ngày ngày trung thành chu toàn công vụ cắt phân cho mình, là những người trong giờ Đức Chúa Trời định, sẽ nghe tiếng Ngài tuyên gọi: “Hãy lên chốn cao hơn.”

Đương lúc những kẻ mục đồng chặn bầy trên các đồi Bết-lê-hem, thì các sứ trời đến viếng họ. Ngày nay cũng vậy, đương lúc kẻ làm công từ tốn của Đức Chúa Trời mãi miết làm phần việc của mình, thì thiên sứ Chúa đứng cạnh bên họ, nghe lời họ nói, và ghi chú phương cách họ hoàn thành công tác, đặng xem có thể ủy thác cho họ những nhiệm vụ to tác hơn không.

Sự cao trọng thật

Đức Chúa Trời không đánh giá con người tùy theo sự giàu có, sự học vấn hay địa vị của họ. Ngài đánh giá họ tùy theo sự thanh sạch của động lực và sự đẹp đẽ của bản tánh họ. Ngài để ý xem họ có được Thánh linh Chúa bao nhiêu, và đời sống họ biểu hiện bao nhiêu phần giống Ngài. Muốn là lớn trong nước Đức Chúa Trời phải giống như trẻ con về sự khiêm nhường, đức tin đơn sơ, và tình yêu trong sạch.

Cơ Đốc phán: “*Các người biết rằng các vua dân ngoại thì ép dân phải phục mình, còn các quan lớn thì lấy quyền thế mà trị dân. Trong các người thì không như vậy; trái lại, trong các người,*

kẻ nào muốn làm lớn, thì sẽ làm đầy tớ các người.” Ma-thi-ơ 20:25,26.

Trong tất cả những ân tứ mà thiên đàng có thể ban cho con người, thì sự thông công với Cơ Đốc trong những khổ đau của Ngài là sự kỳ thác trọng đại nhất và là vinh dự cao cả nhất. Không phải Hê-nóc, người được cất lên trời, không phải Ê-li, người thăng thiên bằng xe ngựa lửa, là cao trọng hơn, hay được vinh dự hơn Giăng Báp-tít, người chết đơn cô trong ngục tối. ***“Ngài nhơn Đấng Cơ Đốc, ban ơn cho anh em, không những tin Đấng Cơ Đốc mà thôi, lại phải chịu khổ vì Ngài nữa.” Phi-líp 1:29.***

Kế hoạch cho tương lai

Nhiều người không thể trừ định kế hoạch dứt khoát cho tương lai. Cuộc đời của họ là vô định. Họ không thể phân biệt được kết quả của công việc, và điều đó làm cho họ đầy ưu phiền và dao động. Ta nên nhớ rằng cuộc đời con cái Đức Chúa Trời ở cõi thế này là một kiếp sống tha hương. Chúng ta không có sự khôn ngoan để định kế hoạch cho đời sống chúng ta. Trách nhiệm uốn nắn tương lai không phải dành cho ta. ***“Bởi đức tin, Áp-ra-ham vâng lời Chúa gọi, đi đến xứ mình sẽ nhận làm cơ nghiệp: Người đi mà không biết mình đi đâu. Bởi đức tin, người kiêu ngạo trong xứ đã hứa cho mình, như trên đất ngoại quốc, ở trong các trại, cũng như Y-sác và Gia-cốp, là kẻ đồng kế tự một lời hứa với người. Vì người chờ đợi một thành vững chắc, mà Đức Chúa Trời đã xây cất và sáng lập.” Hê-bơ-rơ 11:8-10.***

Chúa Cơ Đốc, khi ở trần thế, không tự định kế hoạch cho Ngài. Ngài chấp nhận kế hoạch Đức Chúa Trời định cho Ngài, và ngày qua ngày Đức Chúa Cha diễn bày những hoạch định của Ngài. Chúng ta cũng phải lệ thuộc vào Đức Chúa Trời như vậy, ngõ hầu cuộc đời chúng ta đơn thuần là sự thực thi ý Chúa. Hễ ta

phó thác đường lối ta cho Ngài, thì Ngài sẽ hướng dẫn bước chân ta.

Thật nhiều người trù định một tương lai tươi sáng, nhưng rốt cuộc thất bại hoàn toàn. Hãy để Đức Chúa Trời đặt kế hoạch cho chúng ta. Như một đứa bé thơ, ta hãy phó thác sự hướng dẫn cho Đấng sẽ “gìn giữ bàn chân các thánh Ngài.” Đức Chúa Trời không bao giờ dẫn đưa con cái Chúa khác hơn ý họ muốn Ngài dẫn dắt, nếu họ thấy được sự cuối cùng từ buổi đầu, và phát hiện được sự vinh hiển của chủ định, mà với tư cách là người đồng công với Ngài, họ đương kiện toàn.

Công giá

Khi Đức Chúa Giê-su kêu gọi các môn đồ theo Ngài, Chúa không hứa hẹn với họ những viễn ảnh tươi sáng trong đời này. Ngài không hứa với họ lợi lộc hay vinh hoa của đời, mà họ cũng không qui định là họ sẽ phải nhận được những gì. Khi Ma-thi-ơ đương ngồi ở phòng thu thuế, Đấng Cứu Thế bảo người rằng: ***“Hãy theo Ta! Lê-vi bỏ hết mọi sự, đứng dậy đi theo Ngài.”*** **Lu-ca 5:27,28.** Trước khi phục vụ, Ma-thi-ơ đã không lần khần yêu sách một tiền lương tương xứng với số tiền mình lãnh trong nghề nghiệp cũ. Không lưỡng lự, không hồ nghi chi cả, người đi theo Đức Chúa Giê-su. Người cho là đủ nếu mình được ở với Đấng Cứu Thế để được nghe lời Chúa và hiệp tác với Ngài.

Những môn đồ đã được gọi trước cũng như vậy. Khi Đức Chúa Giê-su gọi Phi-e-rơ và các đồng bạn người, thì lập tức họ bỏ thuyền, bỏ lưới. Một số những môn đồ này có bạn bè nương nhờ sự hỗ trợ của họ; nhưng khi họ nhận lời khuyên mời của Đấng Cứu Chúa, thì họ không ngập ngừng, và hỏi: “Tôi sẽ sống, và cấp dưỡng gia đình tôi cách nào?” Họ vâng theo tiếng gọi: và về sau khi Chúa Giê-su hỏi họ: ***“Khi ta đã sai các người đi, không đem***

túi, bao, giày chỉ hết, các người có thiếu gì không? Môn đồ thưa rằng: Không thiếu chỉ hết.” Lu-ca 22:35.

Ngày nay Đấng Cứu Thế kêu gọi chúng ta, như Ngài đã gọi Ma-thi-ơ, Giăng và Phi-e-rơ, để làm công việc Ngài. Nếu sự yêu thương của Chúa cảm động lòng chúng ta, thì vấn đề bù đắp sẽ không phải là vấn đề trọng yếu nhất trong trí chúng ta. Chúng ta sẽ vui mừng được đồng công với Chúa Cơ Đốc, và chúng ta sẽ không lo sợ phải tin cậy sự chăm sóc của Ngài. Nếu lấy Đức Chúa Trời làm sức mạnh, chúng ta sẽ có những ý niệm sáng suốt về nghĩa vụ và những hoài bão vô tư kỷ; cuộc đời chúng ta sẽ được đôn đầy bởi một chủ định thanh cao, nó sẽ nâng bổng chúng ta lên trên những động lực nhơ bẩn.

Đức Chúa Trời sẽ cung ứng

Nhiều người xưng mình là môn đồ Cơ Đốc mà lòng vẫn ưu tư, bối rối, vì họ lo sợ, không dám phó thác mình cho Đức Chúa Trời. Họ không hoàn toàn đầu phục Chúa vì họ tránh né những hậu quả mà một sự qui phục như thế có thể mang lại. Họ không thể tìm được sự an bình, nếu họ không đầu phục như vậy.

Có lắm kẻ tâm can đờn đau dưới gánh nặng lo phiền, vì họ cố công thực hiện cho kỳ được tiêu chuẩn của đời. Họ đã chọn sự phục dịch thế tục, chấp nhận những ưu phiền, ứng thuận những tập tục của trần ai. Do đó mà tánh hạnh của họ bị hoen ố, và cuộc đời của họ trở thành một sự buồn nản. Sự lo lắng thường xuyên làm mòn mỏi sinh lực. Chúa chúng ta muốn họ cởi bỏ cái ách nô lệ đó. Ngài khuyên mời họ đó nhận ách Ngài. Ngài phán: ***“Ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.”*** Ma-thi-ơ 11:30. Ưu phiền là mù quáng, và khiến người ta không thông suốt được tương lai; nhưng Đức Chúa Giê-su nhìn thấy sự cuối cùng ngay từ ban đầu. Trong mọi sự khó khăn Ngài có dự bị phương cách riêng để đem lại sự

cứu giúp. ***"Ngài chẳng từ chối điều tốt lành gì cho ai ăn ở ngay thẳng."*** ***Thi-thiên 84:11.***

Thiên phụ chúng ta có hàng ngàn đường lối để chu cấp cho ta những điều mà ta không hề biết. Những người chấp nhận nguyên tắc duy nhất, là lấy sự phụng sự Đức Chúa Trời làm tối thượng, sẽ thấy những sự phiền nhiễu tiêu tan, và một nẻo đường bằng phẳng hiện ra trước bước chân.

Đức tin khích lệ

Sự trung thành chu toàn trọng trách hôm nay là một sự chuẩn bị lương hảo nhất cho những thử thách ngày mai. Ta không nên thu góp tất cả những trách vụ và những lo âu ngày mai mà chồng chất thêm lên gánh nặng ngày nay. ***"Sự khó nhọc ngày nào đủ cho ngày ấy."*** ***Ma-thi-ơ 6:34.***

Chúng ta hãy hy vọng và can đảm. Sự nản chí trong lúc phụng sự Đức Chúa Trời là tội lỗi vô lý. Ngài biết từng nhu yếu của chúng ta. Đức Chúa Trời, Đấng trung thành với giao ước, kết hợp sự nhân từ và lòng ưu ái của người chăn hiền lành với sự toàn năng của Vua muôn vua. Quyền năng Chúa là tuyệt đối, và là điều cam kết với tất cả những kẻ tin tưởng nơi Ngài rằng những lời hứa của Ngài chắc chắn sẽ được thành tựu. Ngài có phương tiện để chuyển dời mọi sự khó khăn hầu bảo toàn những ai phục vụ Ngài và tôn trọng những phương tiện Ngài sử dụng. Tình yêu của Chúa vượt xa trên mọi tình yêu như trời cao hơn đất. Ngài chăm nom con cái Ngài với tình yêu vô lường và bất tận.

Trong những ngày đen tối nhất, khi quanh cảnh ra tuồng âm u nhất, ta hãy đặt niềm tin nơi Thượng Đế. Ngài đang thực hiện ý Ngài, thành tựu mọi việc cho dân Chúa cách viên mãn. Sức mạnh của những kẻ yêu mến và phụng sự Ngài sẽ được đổi mới mỗi ngày.

Ngài có khả năng và sẵn lòng ban cho tôi tớ Chúa tất cả sự cứu giúp họ cần. Ngài sẽ cho họ sự khôn ngoan thích ứng với sự đòi hỏi của những nhu yếu phiền toái và phức tạp của họ.

Nhà sử đồ dày dặn phong sương Phao-lô đã nói: ***“Nhưng Chúa phán rằng: Ân điển ta đủ cho người rồi, vì sức mạnh của Đấng Cơ Đốc ở trong tôi. Cho nên tôi vì Đấng Cơ Đốc mà đành chịu trong sự yếu đuối, nhuốc nhá, túng ngặt, bắt bớ, khốn khó; vì khi tôi yếu đuối, ấy là lúc tôi mạnh mẽ.”*** II Cô-rinh-tô 12:9,10.

2

Giao Tiếp Với Tha nhân

*“Hãy mang lấy gánh nặng cho nhau,
như vậy anh em sẽ làm trọn luật pháp
của Đấng Cơ Đốc.” Ga-la-ti 6:2*

MỌI sự giao thiệp ở đời đòi hỏi phải áp dụng sự tự chế, nhẫn nhục, và thông cảm. Chúng ta dị biệt rất nhiều về tâm tính, tập quán, giáo dục, nên cách nhìn sự vật khác nhau. Chúng ta phê phán khác nhau. Sự hiểu biết chúng ta về chân lý, ý kiến chúng ta về cách cư xử ở đời không giống nhau ở mọi phương diện. Không có hai cá nhân mà kinh nghiệm giống hệt trong mọi chi tiết. Những sự thử thách của người này không phải là

những sự thử thách của người kia. Những bốn phận người này cảm thấy nhẹ nhàng, với người kia là vô cùng khó khăn và phiền toái.

Bản chất con người vốn rất mỏng manh, dốt nát, và dễ ngộ nhận, nên mỗi người phải cẩn thận khi phê phán một ai. Chúng ta ít biết ảnh hưởng hành vi của mình đối với cuộc đời người khác. Việc ta làm, điều ta nói, tưởng chừng không quan trọng bao nhiêu, nhưng khi mắt ta được mở ra, ta sẽ thấy rằng nó gây nên những hậu quả tối nghiêm trọng hoặc lành hoặc dữ.

Cảm thông những người mang trọng trách

Nhiều người không mang gánh bao nhiêu trách nhiệm, tâm hồn họ nếm trải rất ít những khổ não thật sự, họ vì người khác mà chịu rất ít nỗi khó khăn và hoạn nạn, vậy nên họ không thể thông cảm công việc của kẻ mang trách nhiệm thực sự. Khả năng họ có để thông cảm trọng trách người kia không vượt quá khả năng đưa bé để hiểu thấu sự lo lắng và nỗi nhọc nhằn của người cha mang nặng trách nhiệm của nó. Đứa con có thể làm lạ về những nỗi ưu tư phiền muộn của cha nó. Những thứ đó nó trông có vẻ không cần thiết. Nhưng khi những năm kinh nghiệm đã chồng chất trên cuộc đời nó, khi chính nó đến lúc phải mang trách nhiệm, nó sẽ quay nhìn lại quãng đời của cha mình, và nó sẽ hiểu điều mà ngày xưa nó không hiểu. Kinh nghiệm chua cay đã dạy cho nó sự tri thức.

Việc làm của nhiều kẻ mang trọng trách không được người khác hiểu, những công khó của họ không được tán thưởng, mãi cho tới lúc sự chết đặt họ nằm xuống. Khi những kẻ khác vác lên những gánh nặng mà họ đã đặt xuống, và gặp những sự khó khăn mà họ đã đương đầu, bây giờ thiên hạ mới hiểu cách nào đức tin và sự can đảm của họ đã bị thử rèn. Những lỗi lầm mà trước kia họ rất vội chỉ trích bây giờ thường thường bị lãng quên đi. Kinh nghiệm dạy họ sự thương cảm. Đức Chúa Trời cho phép con người được đặt vào những địa vị trách nhiệm. Khi họ lầm lỗi, Ngài có thể

sửa trị hoặc cất họ đi. Chúng ta dè dặt, chớ dành cho mình việc đoán xét, là việc thuộc về Đức Chúa Trời.

Cử chỉ Đa-vít đối với Sau-lơ dạy ta một bài học. Theo mệnh lệnh Đức Chúa Trời, Sau-lơ được xúc dầu làm vua Y-sơ-ra-ên. Vì sự không vâng lời của người, Đức Chúa Trời tuyên bố nước người phải bị truất khỏi người; tuy nhiên cử chỉ Đa-vít đối với người dịu dàng, lịch sự, và khoan nhẫn biết chừng nào! Trong lúc đi tìm mạng sống Đa-vít, Sau-lơ vào đồng vắng, và đơn thân độc mã đi ngay vào hang đá mà Đa-vít và binh sĩ người đương ẩn thân. ***“Những kẻ theo Đa-vít nói cùng người rằng: Đây là ngày mà Đức Giê-hô-va có phán cùng ông: Ta sẽ phó kẻ thù nghịch người vào tay người. Hãy xử người tùy ý ông... Người nói cùng các kẻ theo mình rằng: Nguyên Đức Giê-hô-va chớ để ta phạm tội cùng chúa ta, là kẻ chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va.” I Sa-mu-ên 24:4,6.*** Đấng Cứu Thế khuyên nhủ chúng ta: ***“Các người đừng đoán xét ai, để mình khỏi bị đoán xét. Vì các người đoán xét người ta thế nào, thì họ cũng đoán xét lại thế ấy; các người lường cho người ta mực nào, thì họ cũng lường lại cho mực ấy.” Ma-thi-ơ 7:1,2.*** Ta nên nhớ rằng chẳng bao lâu nữa lý lịch đời ta sẽ bị trình ra trước Đức Chúa Trời để được thẩm xét. Ta cũng nên nhớ lời Chúa phán: ***“Vậy, hỡi người kia, người là ai mặc lòng, hễ đoán xét kẻ khác thì không thể chữa mình được;... bởi người đoán xét họ, mà cũng làm các việc như họ.” Rô-ma 2:1.***

Nhẫn nhục khi bị xúc phạm

Ta không hơi đâu mà tức giận mỗi khi ta thực sự bị hoặc đoán chừng rằng mình bị người khác xúc phạm đến. Bản ngã là kẻ thù đáng sợ nhất của ta. Tật xấu không có một hình thức nào có tác động độc hại đến tánh hạnh ta hơn là tham dục con người không đầu phục sự chế ngự của Đức Thánh-linh. Không chiến

thắng nào khác mà ta thu hoạch được sẽ quý báu hơn chiến thắng bản ngã.

Chúng ta không nên dễ bị chạm tự ái. Chúng ta phải sống, không phải để bảo vệ thể diện hay danh giá, mà để cứu vớt linh hồn. Khi ta say mê công việc cứu linh, ta sẽ không còn bận tâm đến những dị biệt nhỏ nhất thường nảy sinh trong cuộc giao tiếp với nhau. Bất cứ cái gì thiên hạ nghĩ về ta hay làm cho ta, cái đó không nhất thiết phải khuấy động sự hiệp nhất của ta với Đấng Cơ Đốc, sự thông công của ta với Đức Thánh linh. ***“Vả, mình làm điều ác, bị đánh mà hay nhịn chịu, thì có đáng khoe gì? Nhưng nếu anh em làm lành, mà nhịn chịu sự khốn khó, ấy là một ơn phước trước mặt Đức Chúa Trời.” I Phi-e-rơ 2:20.***

Chớ báo oán. Nếu được thì nên dẹp bỏ mọi nguyên nhân gây sự hiểu lầm. Hãy tránh dấn dáp của sự gian tà. Hãy làm tất cả những gì trong tầm năng lực của ta để hòa giải kẻ khác, nhưng không hy sinh nguyên tắc. ***“Ấy vậy, nếu khi nào người đem dâng của lễ nơi bàn thờ, mà nhớ lại anh em có điều gì nghịch cùng mình, thì hãy để của lễ trước bàn thờ, trở về giảng hòa với anh em trước đã; rồi hãy đến dâng của lễ.” Ma-thi-ơ 5:23,24.***

Nếu người ta dùng những lời nóng nảy mà nói với mình, thì đừng đối đáp với tinh thần đó. Nên nhớ rằng: ***“Lời đáp êm nhẹ làm nguôi cơn giận.” Châm ngôn 15:1.*** Và có một sức mạnh diệu kỳ trong sự im lặng. Những lời đối đáp một người đang nóng giận đôi khi chỉ làm cho người ta thêm điên tiết. Nhưng cơn giận mà bị đối phó trong tinh thần dịu dàng khoan nhẫn, sẽ tan biến mau chóng.

Khi đương đầu với một cơn bão tố bằng những lời nói châm chích, bươi móc, ta hãy giữ vững tâm trí mình trên lời Chúa. Trí ta và lòng ta phải chứa đầy lời hứa của Đức Chúa Trời. Khi ta bị

ngược đãi hay vu cáo, thay vì giận dữ đối đáp, ta hãy thầm đọc trong trí những lời hứa quý báu:

“Đừng để điều ác thắng mình, nhưng hãy lấy điều thiện thắng điều ác.” Rô-ma 2:21.

“Hãy phó thác đường lối mình cho Đức Giê-hô-va và nhờ cậy nơi Ngài, thì Ngài sẽ làm thành việc ấy. Ngài sẽ khiến công bình người lộ ra như ánh sáng, và tỏ ra lý đoán người như chánh ngọc.” Thi-thiên 37:5,6.

“Chẳng có sự gì giấu mà không phải lộ ra, chẳng có sự gì kín mà không được biết.” Lu-ca 12:2.

“Chúa khiến người ta cỡi lên đầu chúng tôi. Chúng tôi đi qua lửa, qua nước; nhưng Chúa đem chúng tôi ra nơi giàu có.” Thi-thiên 66:12.

Chúng ta có khuynh hướng nhìn người đồng loại để tìm sự thông cảm và sự an ủi, chứ không nhìn Đức Chúa Giê-su. Đức Chúa Trời, vì thương xót và thành tín, thường để ta bị những kẻ ta tín nhiệm phản bội, đặt ta nhận thức rằng tin người và ỷ lại vào xác thịt là một sự điên rồ. Chúng ta hãy triệt để tin tưởng Đức Chúa Trời cách khiêm nhường, và vô vị kỷ. Ngài thấu suốt những nỗi phiền muộn thầm kín không thể diễn đạt của chúng ta. Khi mọi vật đều có vẻ u ám và khó hiểu, ta hãy nhớ lời Cơ Đốc: ***“Hiện nay người chẳng biết sự Ta làm; nhưng về sau sẽ biết.” Giăng 13:7.***

Ta hãy học lịch sử Giô-sép và Đa-ni-ên. Đức Chúa Trời không ngăn cản những âm mưu của kẻ toan ám hại họ; nhưng Ngài khiến cho mọi mưu đồ nầy trở thành lợi ích cho tôi tớ Ngài, tức những người giữa sự thử thách và xung đột vẫn một lòng tin cậy và trung thành.

Còn sống trong đời này bao lâu, chúng ta sẽ còn phải gặp những thế lực đối nghịch bấy lâu. Sẽ có những sự khiêu khích để trải nghiệm tánh khí chúng ta; và chính những cuộc đụng độ như vậy trong một tinh thần thích đáng sẽ giúp phát triển những đức thanh nhã của Cơ Đốc nhân. Nếu có Chúa Cơ Đốc sống trong lòng, chúng ta sẽ nhẫn nhục, khả ái, và kiên nhẫn, vui tươi giữa những phiền lo và bức dọc. Từng ngày, từng năm, chúng ta sẽ khắc phục bản ngã, và trưởng thành nên bậc anh hùng cao nhã. Đây là trách vụ cốt phần cho ta; nhưng trách vụ ấy không thể hoàn thành nếu không có sự giúp đỡ của Đức Chúa Giê-su, sự cương quyết, ý chí không lay chuyển, sự thức tỉnh thường xuyên và sự cầu nguyện không ngừng. Mỗi người có một chiến trận riêng tư để phấn đấu. Ngay cả Đức Chúa Trời cũng không thể khiến cho tánh tình chúng ta nên cao thượng, hay cho cuộc đời chúng ta thành hữu dụng, trừ khi chúng ta trở nên những bạn đồng công với Ngài. Những kẻ thoái thác sự đấu tranh sẽ mất sức lực và niềm hân hoan chiến thắng.

Chúng ta không cần ghi trong sổ riêng những sự thử thách và khó khăn, buồn rầu và phiền muộn của chúng ta. Tất cả những điều đó đều được chép trong các sách, và thiên đàng sẽ chịu trách nhiệm. Trong lúc chúng ta đếm lại những điều không vui thích, thì nhiều điều êm đềm đáng suy gẫm lại bị lãng quên; chẳng hạn như sự nhơn từ thương xót mà Đức Chúa Trời đã ban cho ta từng hồi từng lúc, và sự yêu thương mà thiên sứ phải ca ngợi, là sự Đức Chúa Trời đã ban Con Ngài chết thế cho chúng ta. Nếu chúng ta nghĩ rằng mình là kẻ hầu việc Chúa mà phải chịu những sự lo lắng, và thử thách nặng nề hơn những gì mà kẻ khác chịu, thì nên nhớ rằng chúng ta có một sự an bình mà những kẻ thoái thác những trách nhiệm này không bao giờ nếm trải. Trong sự phục vụ Đấng Cơ Đốc ta tìm được sự an ủi và vui tươi. Ta nên cho thế gian thấy rằng sống với Ngài không có thất bại.

Nếu các bạn không cảm thấy hôn hờ vui tươi, thì cũng đừng nói ra những cảm giác của mình. Đừng rủ bóng râm trên cuộc đời kẻ khác. Một tôn giáo lạnh lùng không ánh nắng sẽ không bao giờ thu hút được linh hồn đến với Đấng Cơ Đốc. Nhưng nó xua đuổi nhưng linh hồn ấy xa lánh Chúa, rơi vào lưới Sa-tan giăng ra chờ đón bàn chân những kẻ lạc loài. Thay vì nghĩ đến những nỗi chán nản của mình, bạn hãy nghĩ đến năng lực bạn có thể nhờ danh Chúa nài xin. Hãy mơ tưởng những vật mắt không thấy được. Hãy hướng tư tưởng mình vào những chứng tích của tình yêu thương rộng lớn Đức Chúa Trời đối với chúng ta. Đức tin có thể chịu đựng sự thử thách, kháng cự sự cám dỗ, mang gánh sự nản lòng. Đức Chúa Giê-su sống, làm Đấng Biện hộ cho ta. Tất cả những gì mà sự cầu thay của Chúa thu hoạch được, đều là của ta.

Các bạn tưởng Đấng Cơ Đốc không quý trọng những kẻ sống hoàn toàn cho Ngài sao? Các bạn tưởng Ngài không thăm viếng những người đã vì Ngài phải sa vào cảnh khó khăn và thử rên như Giăng, môn đồ yêu dấu bị tù đầy, sao? Đức Chúa Trời sẽ không bao giờ để một trong số những kẻ hầu việc thành tâm của Ngài phải chiến đấu đơn độc với những lực lượng mạnh hơn, để phải chiến bại. Ngài bảo tồn như châu ngọc quý giá mỗi một người đã giấu kín đời mình với Chúa Cơ Đốc trong Ngài. Ngài phán về mỗi người đó như vậy: ***“Ta sẽ đặt người như ấn tín; vì Ta đã chọn người.” A-ghe 2:23.***

Vậy thì ta hãy nói về những lời hứa; về sự sẵn lòng ban phước của Đức Chúa Giê-su. Ngài không quên chúng ta một giây phút ngắn ngủi nào. Dù giữa cảnh ngộ bất như ý, nếu ta tin tưởng nường nấu trong tình yêu của Chúa, khép kín mình với Ngài, thì cái cảm giác về sự hiện diện của Ngài sẽ cho ta một niềm vui thâm trầm và thanh tịnh. Đức Chúa Giê-su tự phán về Ngài rằng: ***“Ta không tự mình làm điều gì, nhưng nói điều Cha đã dạy Ta.***

Đấng đã sai Ta đến vẫn ở cùng Ta, chẳng để Ta ở một mình, vì Ta hằng làm sự đẹp lòng Ngài.” Giăng 8:28,29.

Sự hiện diện của Đức Chúa Cha vây quanh Đấng Cơ Đốc, và không có gì xảy đến cho Ngài mà tình yêu vô hạn không cho phép để đem phước hạnh đến cho thế gian. Đây là nguồn an ủi của Ngài, và cũng là của chúng ta. Người nào có Thánh linh của Cơ Đốc thì sống trong Cơ Đốc. Bất cứ điều chi xảy đến cho người đều đến từ Đấng Cứu Thế, là Đấng luôn luôn có mặt quanh người. Không có gì có thể đụng đến người nếu Chúa không cho phép. Mọi sự thống khổ và đau buồn của chúng ta, mọi sự cám dỗ và thử thách của chúng ta, mọi sự thâm sâu và khổ đau của chúng ta, mọi sự bất bõ và thiếu thốn của chúng ta, nói tóm lại mọi sự hiệp lại làm ích cho chúng ta. Mọi kinh nghiệm và cảnh ngộ đều là những phương tiện Đức Chúa Trời dùng để đem phúc lợi đến cho chúng ta.

Chớ nói điều dữ

Nếu có một ý niệm về sự nhịn nhục của Đức Chúa Trời đối với chúng ta, thì ta sẽ không đoán xét hoặc tố giác người khác. Khi Đức Chúa Giê-su sống ở thế, những kẻ cộng sự với Ngài sẽ ngạc nhiên biết bao, nếu sau khi quen thân với Ngài, họ nghe Ngài nói một lời cáo giác, bởi tội, hoặc thiếu bình tĩnh. Chúng ta đừng bao giờ quên rằng những kẻ yêu Ngài phải đại diện Ngài về đức hạnh.

“Hãy lấy lòng yêu thương mềm mại mà yêu nhau như anh em; hãy lấy lễ kính nhường nhau.” Rô-ma 12:10.

“Đừng lấy ác trả ác, cũng đừng lấy rửa sả trả rửa sả; trái lại, phải chúc phước, ấy vì điều đó mà anh em được gọi để hưởng phước lành.” I Phi-e-rơ 3:9.

Phép lịch sự

Đức Chúa Giê-su đòi hỏi chúng ta phải tôn trọng quyền lợi của mọi người. Quyền xã hội con người, và những quyền Cơ Đốc nhân của họ phải được trọng nể. Mọi người cần phải được đối xử cách lịch sự và tao nhã, đúng cung cách với con trai, con gái của Đức Chúa Trời.

Cơ Đốc giáo khiến con người trở thành một trang phong nhã. Đấng Cơ Đốc vốn lịch sự, lịch sự cả với những kẻ bất bớ Ngài; những đồ đệ chân chánh của Chúa phải biểu dương một tinh thần giống như vậy. Hãy xem Phao-lô khi bị đưa ra trước những nhà cầm quyền. Diễn từ của người trước mặt A-t-ríp-ba là một ví dụ về phép lịch sự chân chính cũng như thuật hùng biện có sức thuyết phục mạnh mẽ. Tin lành không khuyến khích sự lễ độ bề ngoài rất phổ thông ở đời, mà khuyến khích phép lịch sự nảy sinh từ sự khả ái thực sự của tâm hồn.

Sự trau chuốt công phu nhất dành cho các đức tính bên ngoài của đời sống chưa đủ để ngăn chặn mọi mối bất khoản, sự phê bình hà khắc, và ngôn ngữ khiếm nhã. Sự thanh tao chân thật sẽ không bao giờ có thể bày tỏ khi bản ngã còn được đề cao làm đối tượng siêu việt. Tình yêu phải ngự trị trong tâm hồn. Một Cơ Đốc nhân chân thành lấy tình yêu thẩm thiết và thực tâm của mình đối với Sự Trưởng làm động lực cho hành động. Một sự ưu ái vô tư kỷ đối với anh em đồng đạo sẽ mọc lên từ rễ tình yêu Chúa của người ấy. Tình yêu truyền thụ cho sở hữu chủ của nó sự thanh nhã, lịch sự và sự nhã nhặn trong cử chỉ. Nó khiến cho mặt mày hồng hởi và giọng nói nhỏ nhẹ; nó làm cho toàn thể nhân cách thanh cao và tao nhã.

Tính cách quan trọng của những việc nhỏ

Cuộc sống được kết hợp không phải cốt bằng những sự hy sinh to tát và những thành tích kỳ diệu, mà bằng những việc nhỏ nhặt. Đại phúc hay đại họa đưa đến cuộc đời chúng ta thường nhất là do những việc nhỏ nhặt tựa như không đáng lưu ý. Chính là do mình đã không chịu đựng nổi sự thử thách trong những việc nhỏ mà thói quen bị khuôn đúc, tánh tình bị méo mó; và khi những thử thách nặng nề hơn xảy đến, chúng ta không được chuẩn bị để đối phó. Thực thi nguyên tắc vào những sự thử thách trong cuộc sống thường ngày là phương sách duy nhất để kiến tạo năng lực trung kiên và cương quyết trong những tình thế nguy biến và khó khăn nhất.

Đức tự chủ

Chúng ta chẳng bao giờ cô độc. Chọn Chúa hay không, chúng ta vẫn có một người bạn. Nên nhớ rằng ta ở nơi nào, làm việc gì cũng có Đức Chúa Trời ở cùng. Không một lời nói, một cử động, một tư tưởng nào mà Chúa không lưu ý đến. Mỗi lời nói, mỗi hành động chúng ta đều có một Đấng chứng kiến, là Đức Chúa Trời thánh khiết và ghét tội. Trước khi phát ngôn hay hành động, ta phải luôn nghĩ đến điều đó. Là một Cơ Đốc nhân, bạn là người của Hoàng gia, là Vương tử của Vua Trời. Chớ nói lời nào, làm việc gì khả dĩ làm ô nhục đến ***“danh tốt đã lấy đặt cho anh em.”*** **Gia-cơ 2:7.**

Hãy nghiên cứu cẩn thận bản tánh thần nhân, và luôn luôn tự hỏi: “Nếu Chúa ở trong địa vị của ta, Đức Chúa Giê-su sẽ hành động thế nào?” Đó phải là thước đo lường nghĩa vụ ta. Đừng tự đặt mình một cách không cần thiết vào đoàn thể của những cá nhân làm suy yếu ý chí hướng thiện của chúng ta bởi những hành động của họ, hoặc làm hoen ố lương tâm chúng ta. Giữa những người xa lạ, ngoài đường, trên xe, trong nhà, chớ làm một điều gì phảng

phát dấp dập điều ác. Mỗi ngày nên làm một điều gì để cải thiện, tô điểm và thanh cao hóa cuộc đời mà Đấng Cơ Đốc đã mua chuộc bằng huyết Ngài.

Bao giờ cũng nên hành động theo nguyên tắc chứ không theo cảm xúc. Hãy kiềm chế tính nóng nảy tự nhiên trong tư chất bằng tính nhu mì và hiền từ. Đừng quen thói bông lơn, tầm phào. Chớ có lời giễu cợt rẻ tiền nào thoát ra từ cửa miệng anh em. Đến như tư tưởng cũng đừng phóng túng. Ta phải chế ngự, và bất ý nghĩ là tù nhân qui phục Đấng Cơ Đốc. Hãy tư tưởng đến những điều thánh thiết. Bấy giờ, nhờ ân điển của Chúa Cơ Đốc, ý nghĩ của ta sẽ thanh cao và trung thực.

Ta cần phải luôn luôn ý thức năng lực cao thượng hóa của những tư tưởng thánh khiết. Sự an ninh độc nhất của bất cứ linh hồn nào là sự suy tư chính trực. Cá nhân ***“tưởng trong lòng thế nào, thì hấn quả thế ấy.”*** Châm ngôn 23:7. Sức mạnh tự chế có tập luyện mới gia tăng. Cái gì lúc đầu có vẻ khó, mà cứ lặp lại thường xuyên cũng sẽ hóa thành dễ, sau rồi tư tưởng và hành động trở nên thói quen. Nếu có ý chí, chúng ta có thể xa lánh những điều tầm thường, hạ cấp, và vươn lên tiêu chuẩn cao siêu. Chúng ta sẽ được người đời trọng nể, và Đức Chúa Trời mến yêu.

Tán dương; Khích lệ

Ta hãy tập luyện thói quen nói tốt cho người khác. Nên suy nghĩ đến những đức tốt của những người mình giao thiệp, và nhìn thấy càng ít càng tốt những lỗi lầm và khuyết điểm của họ. Khi ta có ý muốn phàn nàn lời nói hay việc làm của một ai, ta hãy ca ngợi một cái gì đó trong cuộc đời hay hạnh kiểm của cá nhân ấy. Hãy vun trồng tình thần tri ân. Hãy ca ngợi Đức Chúa Trời về tình thương kỳ diệu của Ngài trong việc ban Đấng Cơ Đốc chết thế cho ta. Cứ nghiền ngẫm những mối bất bình thì ta chẳng bao giờ được lợi ích gì. Đức Chúa Trời khuyên nài chúng ta nên suy gẫm về sự

nhân từ và tình yêu vô đối của Ngài, đặt chúng ta nức lòng ngợi khen.

Những kẻ hăng say hầu việc không có thì giờ nghĩ tới những lỗi lầm kẻ khác. Ta không thể nuôi mình bằng trấu lẫn hay khuyết điểm của thiên hạ. Nói xấu là sự rửa sả cho hai phía, cho phía người nói nặng hơn cho phía người nghe. Kẻ gieo hạt giống bất hòa và xung đột, gặt hái trong chính bản thân mình những trái độc giết người. Riêng mỗi một việc bươi móc chuyện xấu của người ta cũng đã phát sinh điều ác trong những kẻ bươi móc rồi. Cứ chăm chú lỗi lầm của kẻ khác, chúng ta sẽ biến hóa theo cùng một ảnh tượng đó. Nhưng nếu chúng ta ngắm xem Đức Chúa Giê-su, nói đến tình yêu và sự trọn vẹn của bản tính Chúa, chúng ta sẽ biến hóa theo ảnh tượng Ngài. Do sự chiêm ngưỡng lý tưởng cao cả mà Ngài đã nêu lên trước mặt ta, chúng ta sẽ được nhắc lên cao đến một không gian thanh thiết và thánh sạch, vào tận thiên cung mà diện kiến Đức Chúa Trời. Khi chúng ta ở trên chốn ấy, một luồng ánh sáng sẽ lưu xuất từ ta chiếu sáng hết thấy những người giao tiếp với ta.

Thay vì phê bình và lên án kẻ khác, ta hãy nói: “Ta phải góp phần thực hiện sự cứu rỗi bản thân ta. Nếu ta hiệp tác với Đấng muốn cứu vớt linh hồn ta, ta phải cẩn mật tự giác. Ta phải lột bỏ mọi điều ác khỏi cuộc đời ta. Ta phải khắc phục mọi lỗi lầm. Ta phải trở thành một người mới trong Cơ Đốc. Bây giờ, thay vì làm suy yếu những kẻ đang đấu tranh chống điều ác, ta có thể thêm sức cho họ bằng những lời khích lệ.” Chúng ta quá lãnh đạm với nhau. Nhiều khi chúng ta quên lững rằng các bạn đồng nghiệp của chúng ta cần sức mạnh và sự khích lệ. Hãy chu đáo bảo đảm với họ rằng anh em quan tâm và thông cảm họ. Hãy trợ lực họ bằng lời cầu nguyện của anh em, và nên cho họ biết là mình đang làm việc ấy.

Nhịn nhục với kẻ lầm lỗi

Không phải tất cả những người tự xưng là Cơ Đốc nhân đều là môn đồ chân chính hết đâu. Trong số những người mang danh Chúa, ngay cả đến những người được kể vào hàng những kẻ hầu việc Ngài, cũng có một số không đại diện Ngài về hạnh kiểm. Họ không chịu những nguyên tắc của Chúa chi phối. Những kẻ ấy thường là nguyên nhân nhiều nhượng và buồn nản cho bạn đồng nghiệp còn non nớt trong kinh nghiệm Cơ Đốc đồ; nhưng chờ một ai để bị lừa phỉnh. Cơ Đốc đã cho chúng ta một gương hoàn toàn. Ngài khuyên giục chúng ta hãy noi gương Ngài.

Cho đến cuối cùng là thời gian cở lòng sẽ còn lẫn lộn giữa lúa mì. Khi những đầy tớ của chủ nhà, vì nhiệt tâm bảo vệ danh dự của chủ, xin phép được nhổ sạch cỏ lùng, người chủ bảo: ***“Chẳng nên, e khi nhổ cỏ lùng, hoặc các người nhổ lộn lúa mì đi chẳng. Hãy để cho hai thứ cùng lớn lên cho đến mùa gặt.”*** **Ma-thi-ơ 13:29.**

Vì nhân từ và nhẫn nại, Đức Chúa Trời bền chí chịu đựng những kẻ ngoan cố, cả đến những kẻ tà tâm. Trong vòng những sứ đồ tuyển chọn của Chúa Cơ Đốc có Giu-đa là tên phản Chúa. Vậy có nên ngạc nhiên và nản chí chẳng khi thấy trong hàng ngũ những kẻ hầu việc Chúa ngày nay có những kẻ tà tâm? Nếu Đấng đọc được lòng người dung chịu được kẻ Ngài biết sẽ phản bội mình, thì chúng ta càng nên nhẫn nhục chịu đựng những kẻ lỗi lầm biết mấy.

Chẳng phải mọi người đều giống Giu-đa, ngay trong số những kẻ có vẻ như nhiều khuyết điểm nhất. Phi-e-rơ, nóng nảy, hấp tấp, và tự phụ, thường có vẻ ở trong thế bất lợi hơn Giu-đa nhiều. Ông thường bị Đấng Cứu Thế khiển trách hơn. Nhưng trong đời, ông hy sinh và phục vụ biết chừng nào! Cả là một lời chứng hùng hồn cho năng lực của ân điển Đức Chúa Trời! Chúng ta hãy

gắng hết sức đối xử với kẻ khác như Đức Chúa Giê-su đã đối xử với môn đồ Ngài lúc Ngài cùng đi và cùng trò chuyện với họ ở trần thế này.

Anh em hãy xem mình là những giáo sĩ, trước tiên, giáo sĩ cho những bạn đồng công với mình. Thường phải mất lắm thì giờ và công khó mới cứu được một linh hồn về với Đấng Cơ Đốc. Và khi một linh hồn từ bỏ tội lỗi để về với sự công nghĩa, thì có sự vui mừng trước mặt các thiên sứ. Anh em tưởng các thần linh phục vụ có phận sự trông nom những linh hồn đó vui chăng khi thấy họ bị những kẻ tự xưng là Cơ Đốc nhân đối xử lạnh nhạt? Nếu Đức Chúa Giê-su đối xử với chúng ta như cách chúng ta thường đối xử lẫn nhau, thì ai trong chúng ta sẽ được cứu?

Nên nhớ rằng chúng ta không đọc được lòng người. Chúng ta không biết những động lực thúc đẩy những hành động mà ta cho là sai lầm. Có nhiều người không được hấp thụ một nền giáo dục chân chính; tánh tình của họ bị bại hoại, họ thô lỗ và cộc cằn, và ra vẻ gian lận trong mọi cách. Nhưng ân điển của Cơ Đốc có thể biến hóa họ. Đừng bao giờ gạt họ qua một bên, cũng đừng bao giờ xô đẩy họ vào sự nản lòng hay tuyệt vọng bằng cách nói với họ: “Bạn đã làm tôi thất vọng, tôi sẽ không gắng giúp bạn nữa đâu.” Chỉ một vài lời nói hấp tấp trong khi bị khiêu khích, mà ta nghĩ là thích đáng, có thể cắt đứt những sợi dây ảnh hưởng lẽ ra đã buộc chặt lòng họ với lòng ta.

Cuộc đời không mâu thuẫn, lòng kiên nhẫn bền bỉ, thái độ bình tĩnh khi bị khiêu khích, lúc nào cũng là một lý lẽ biện minh hữu hiệu nhất, và một lời kêu gọi trang nghiêm nhất. Nếu anh em được những cơ hội và những dịp tiện may mắn mà người khác không được phần số như vậy, thì hãy suy nghĩ điều này, và hãy làm một thầy giáo lúc nào cũng khôn ngoan, thận trọng và hiền từ.

Muốn đóng một dấu ấn rõ ràng và sắc sảo trên sáp, bạn không vội vàng đóng mạnh ấn xuống sáp; nhưng bạn thận trọng đặt ấn lên sáp dẻo, và nhẹ nhàng đè ấn từ từ xuống, cho đến chừng sáp cứng lại trong khuôn. Hãy xử sự như vậy với tâm hồn con người. Sự liên tục trong ảnh hưởng Cơ Đốc nhân là bí quyết năng lực của ảnh hưởng ấy, và năng lực này tùy thuộc và tính cách bền bỉ của việc bạn thể hiện bản tánh của Cơ Đốc. Hãy giúp đỡ những kẻ lầm lạc bằng cách kể cho họ nghe những kinh nghiệm của mình. Hãy chỉ cho họ thấy khi bạn phạm những lầm lỗi nghiêm trọng, thì cách nào sự nhịn nhục, sự khả ái, và sự giúp đỡ của bạn đồng nghiệp đã đem đến cho mình sự can đảm và niềm hy vọng.

Trước lúc phán xét, chúng ta sẽ không bao giờ lường được ảnh hưởng một sự đối xử khả ái và nhã nhặn với một cá nhân bất nhất, vô lý và vô giá trị. Khi chúng ta bị người ta đối lại bằng sự vô ơn và phản bội sự tín nhiệm thiêng liêng, chúng ta có phản ứng tự nhiên là tỏ vẻ khinh bỉ hoặc bất mãn. Thái độ đó người có lỗi chờ đợi, và sẵn sàng ứng phó. Nhưng sự khoan nhẫn kiên trì sẽ khiến họ bất ngờ, thường đánh thức những cảm tình đẹp đẽ hơn, và khơi dậy một ước vọng sống đời cao thượng hơn.

“Hỡi anh em ví bằng có người nào tình cờ phạm lỗi gì, anh em là kẻ có Đức Thánh-linh, hãy lấy lòng mềm mại và sửa họ lại; chính mình anh em lại phải giữ, e cũng bị đổ dành chẳng. Hãy mang lấy gánh nặng cho nhau, như vậy anh em sẽ trọn luật pháp của Đấng Cơ Đốc.” Ga-la-ti 6:1,2.

Hết thấy những ai xưng là con cái Đức Chúa Trời phải nhớ trong trí rằng, vì là giáo sĩ, họ sẽ phải tiếp xúc với mọi hạng người. Có người thanh tao và người thô鄙, người khiêm nhường và người ngạo mạn, người sùng tín và người hoài nghi, người tri thức và người dốt nát, người giàu và người nghèo. Những khối óc khác

nhau ấy không thể được đối xử giống nhau; tuy nhiên tất cả đều cần sự hiền từ và lòng thương cảm. Do sự tương giao đó mà tâm thần chúng ta được trau chuốt và tinh luyện. Chúng ta nương tựa vào nhau, ràng buộc bởi những sợi dây huynh đệ.

Chính qua những tương quan xã hội đó mà Cơ Đốc giáo giao tiếp với thế tục. Mỗi người, dầu nam hay nữ, đã nhận sự soi sáng thiên thượng đều phải rọi ánh sáng trên lối đi tối tăm của những ai chưa tìm được con đường tốt đẹp hơn. Tàỉ xã giao, khi đã được Thánh Linh Cơ Đốc thánh hóa rồi, phải được khai thác bằng cách dẫn đưa linh hồn đến cùng Đấng Cứu Thế. Không nên giấu kín Đấng Cơ Đốc trong lòng như một bảo vật quý giá, thiêng liêng, êm đềm, để sở hữu một mình ta hưởng. Chúng ta cần Chúa Cơ Đốc trong mình như cần nước, trào tuôn thành dòng vĩnh sanh, làm tươi mát hết thảy những người giao tiếp với ta.

3

Phát Triển Và Phục Vụ

“Hãy dốc chí trượng phu và mạnh mẽ.” I Cô-rinh-tô 16:13.

ĐỜI SỐNG CƠ ĐỐC NHÂN được nhiều người quan niệm không đúng mức. Đời sống đó không phải hoàn toàn gồm có sự dịu hiền, đức nhịn nhục, nhu mì, và lòng nhân từ. Những đức hạnh đó là cốt yếu; nhưng cũng cần có sự dũng cảm, nghị lực, sức mạnh, và sự nhẫn nại. Con đường Chúa Cơ Đốc vạch ra là con đường chật hẹp và quên mình. Muốn vào con đường đó và tiến bước qua những nỗi gian lao ê chề, phải là những con người bản lĩnh hơn những kẻ nhu nhược.

Sức mạnh tánh tình

Đời thiếu người có nghị lực, những con người không chờ cho đường phẳng phiu, cho mọi chướng ngại được dọn sạch, những con người lấy nhiệt huyết tươi mới mà phấn khích những nỗ lực uể oải của những công nhân mất tinh thần, những con người sôi sục tình yêu Cơ Đốc, và có những bàn tay mạnh mẽ phụng sự Sự trưởng.

Trong số những người làm việc truyền giáo có vài kẻ nhu nhược, không ý chí, không nghị lực, dễ chán nản. Họ thiếu sự thúc đẩy. Họ không có đức tính tích cực đáng có sức mạnh làm một điều gì, nghĩa là họ thiếu tinh thần và nghị lực đáng chiêm ngời cho nhiệt tình. Những kẻ muốn thành công phải can đảm và lạc quan. Họ phải trau dồi không những các đức tính tiêu cực mà cả những đức tính tích cực. Thêm vào lời đối đáp hòa nhã để làm nguôi cơn giận, họ phải có dũng khí của một anh hùng hầu kháng cự điều ác. Ngoài tình yêu thương để nín chịu mọi sự, họ còn cần sức mạnh của tâm tính hầu ảnh hưởng của họ có một năng lực tích cực.

Một đôi người thiếu tính cương nghị. Kế hoạch và chủ đích của họ không có hình thức rõ rệt, và bất nhất. Họ không đem lại những ích lợi thực tiễn cho đời bao nhiêu. Sự nhu nhược ấy, tánh do dự, và sự vô hiệu năng ấy cần phải được khắc phục.

Trau dồi trí tuệ

Đức Chúa Trời muốn chúng ta lợi dụng mọi cơ hội để thực hiện một cuộc chuẩn bị hầu việc Chúa. Ngài đòi chúng ta phải để hết nghị lực vào việc thi hành công tác, và luôn luôn tâm niệm tính cách thiêng liêng, và những trọng trách nghiêm chỉnh của chức vụ.

Nhiều người có đủ tư cách làm việc tuyệt hảo mà không hoàn thành được bao nhiêu vì ít cố gắng. Hàng ngàn người lê bước qua cuộc đời như thể họ không có chủ đích cao cả để sống, không có tiêu chuẩn lý tưởng để thành đạt. Sở dĩ như thế là vì họ tự đánh

giá mình quá thấp. Chúa Cơ Đốc đã trả một giá vô cùng cao để mua chuộc chúng ta, thì Ngài muốn chúng ta phải tự đánh giá mình theo cái giá mà Ngài đã trả đó.

Đừng vội thỏa lòng khi vừa mới đạt được một trình độ thấp. Chúng ta chưa đạt được điều sức ta có thể đạt được, hay phải đạt được theo ý Đức Chúa Trời muốn. Đức Chúa Trời ban ta năng lực suy luận, không phải để giam hãm trong thế bất động, hay để dùng sai vào những sự nghiệp phạm tục và nhờ bản những để khai triển cực độ, trau giồi, thánh hóa, cao thượng hóa, và sử dụng vào việc phát triển nước trời.

Đừng một ai cam phận làm chiếc máy cho khối óc một người khác điều khiển. Đức Chúa Trời đã cho ta khả năng để suy nghĩ và hành động, và nhờ có hành động cần mật, cậy Chúa để được khôn ngoan, chúng ta mới có thêm khả năng gánh vác trọng trách. Hãy bảo vệ nhân cách mà Đức Chúa Trời đã ban ta. Đừng chịu làm cái bóng của người khác. Hãy chờ Chúa hành động trong anh em, do anh em và nhờ anh em.

Đừng nghĩ rằng mình đã học đủ rồi, và nay có thể hòa hưỡn. Khối óc được trau giồi là vật đo lường con người. Ta còn sống là còn học; ta phải học mỗi ngày, và đem ra thực hành những gì mình đã học được.

Nên nhớ rằng không cứ anh em phục vụ trong địa vị nào, anh em cũng đang phô bày động lực, phát triển tính tình đó. Dù làm công việc gì, cũng hãy làm cho chính xác, cách chuyên cần; hãy khắc phục cái khuynh hướng tìm việc dễ.

Trong công việc thường nhật, người ta làm với tinh thần nào và theo nguyên tắc nào, thì suốt đời người ta cũng sẽ làm việc với tinh thần đó và theo nguyên tắc đó. Những kẻ đòi làm một số công việc nhất định, và lãnh một tiền lương nhất định, rồi cố chứng

minh việc mình làm thật xứng với công giá mình lãnh, chứ không quan tâm đến việc thích nghi và huấn luyện, đó không phải là những người Đức Chúa Trời kêu gọi hầu việc Ngài. Những người tập tành cách sử dụng đến mức tối thiểu năng lực thể xác, trí tuệ, và tinh thần của mình không phải là những công nhân mà Ngài có thể ban phước dư dật. Gương của họ hay lây. Tư lợi là động lực chính yếu. Những người phải bị kiểm soát, và chỉ làm việc khi nào mỗi phận sự được phân định chi ly cho họ, đó không phải là những kẻ sẽ được Chúa công bố là hoàn hảo và trung tín. Những người làm công Chúa cần, là những kẻ biểu dương nghị lực, đức liêm chính, sự chuyên cần, tức là những người sẵn lòng làm bất cứ việc gì cần phải làm.

Nhiều người mất hiệu năng vì tránh những trách nhiệm mà họ sợ sẽ thất bại. Như vậy họ không học được những kiến thức do kinh nghiệm đem lại, những kiến thức cùng tất cả những lợi ích mà việc đọc sách và khảo cứu lý thuyết không thể mang đến.

Con người có thể biến cải hoàn cảnh, nhưng đừng để hoàn cảnh biến cải con người. Chúng ta phải nắm lấy cơ hội làm công cụ để làm việc. Chúng ta phải làm chủ hoàn cảnh chờ đợi để hoàn cảnh làm chủ chúng ta.

Những người có năng lực là những người bị chống đối, dồn ép, và cản trở. Do sự vận dụng nghị lực để hành động, những chướng ngại họ phải đối phó trở thành những ơn phước tích cực cho họ. Họ học được đức tự tin. Xung đột và nghịch cảnh bắt ta phải sử dụng niềm tin nơi Đức Chúa Trời, và sự cương nghị, là đức tính làm tăng trưởng năng lực.

Động lực trong dịch vụ

Đấng Cơ Đốc không giới hạn dịch vụ của Ngài. Ngài không lấy giờ giấc để đo việc làm. Thì giờ, trái tim, linh hồn, và sức lực

của Ngài đều hiến cho công cuộc mưu cầu phúc lợi cho nhân loại. Suốt những ngày nhọc nhằn Ngài lao lực, suốt những đêm dài Ngài khẩn thiết cầu xin ân điển và sự bền gan ngỗ hầu Ngài có thể làm một công việc to tát hơn. Ngài lớn tiếng kêu than và khóc lóc để đệ trình những điều thỉnh nguyện lên thiên đàng, hầu cho nhân tánh Ngài được mạnh mẽ, đặt đủ sức đương đầu cùng kẻ thù quỷ quyết với tất cả những thủ đoạn bịp bợm của nó, và được thêm sức để chu toàn sứ mạng nâng cao nhân loại. Ngài phán cùng những kẻ hầu việc Ngài rằng: ***“Ta đã làm gương cho các người, để các người cũng làm như ta đã làm cho các người.”*** Giăng 13:15.

Phao-lô viết: ***“Tình yêu thương của Đấng Cơ Đốc cảm động chúng tôi.”*** II Cô-rinh-tô 5:14. Đây là nguyên lý thôi thúc hành vi của ông; đây là nguyên động lực của ông. Mỗi lần sự hăng say trên con đường nghĩa vụ của ông nhất thời bị suy giảm, thì chỉ một cái nhìn lên thập tự đũa khiến cho tâm trí ông phấn khởi, và ông lại tiến mạnh trên con đường hy sinh bản ngã. Trong sự phục vụ anh em mình, ông cậy nhiều nơi sự bày tỏ tình yêu vô biên thể hiện trong sự hy sinh của Cơ Đốc, cùng với quyền năng chinh phục và bức bách của tình yêu ấy.

Lời kêu gọi của Phao-lô nồng cháy và cảm động biết bao! ***“Vì anh em biết ơn của Đức Chúa Giê-su Cơ Đốc chúng ta, Ngài vốn giàu, vì anh em mà tự làm nên nghèo, hầu cho bởi sự nghèo của Ngài, anh em được nên giàu.”*** II Cô-rinh-tô 8:9. Anh em biết điểm cao sang mà từ đó Ngài khom mình, đáy sâu khổ nhục mà Ngài hạ mình xuống. Ngài đã dẫn bước vào con đường hy sinh, thì không bước ra khỏi con đường đó cho đến chừng đã xả thân. Từ ngôi trời cho đến thập tự giá không lúc nào Ngài nghỉ ngơi. Vì yêu nhân loại, Ngài đành cam chịu sự thóa mạ và sỉ nhục.

Phao-lô khuyên chúng ta: ***“Mỗi một người trong anh em chớ chăm về lợi riêng mình, nhưng chăm về lợi kẻ khác.”*** Phi-líp 2:4.

Ông cũng dạy chúng ta: ***“Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Cơ Đốc đã có. Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự.”*** Phi-líp 2:5-8.

Phao-lô rất mong chúng ta nhìn thấy và nhận thức sự nhục nhã của Đấng Cơ Đốc. Ông xác tín rằng nếu nhân loại chịu suy giảm sự hy sinh kỳ diệu của vị Hoàng đế thiên quốc, thì lòng họ sẽ sạch tánh vị kỷ. Sứ đồ chậm rãi nêu lên từng điểm, từng điểm, để chúng ta lĩnh hội phần nào sự hạ mình lạ lùng của Đấng Cứu Thế vì tội nhân. Trước hết, ông khuyên chúng ta hãy suy tưởng đến địa vị Đấng Cơ Đốc giữ ở thiên đàng, trong lòng trù mến của Đức Chúa Cha. Kế đó ông miêu tả lúc Chúa gác bỏ sự vinh hiển của Ngài, tự nguyện bắt mình qui phục những điều kiện nhục nhã trong đời sống con người, đảm nhận trách nhiệm một kẻ tôi tớ, và tận tụy vâng phục cho đến chết, cái chết ô nhục và sỉ hổ nhất, mà cũng bi thiết nhất, cái chết trên thập tự. Ta có thể suy giảm sự bày tỏ diệu kỳ bởi tình yêu thương của Đức Chúa Trời như vậy mà không thấy biết ơn, yêu mến, và không ý thức cách thâm trầm rằng chúng ta không phải là của riêng ta sao? Một Sư Trưởng như vậy không đáng cho chúng ta phụng sự cách miễn cưỡng, hoặc vì những động lực vị kỷ.

Phi-e-rơ nói, ***“Vì biết rằng chẳng phải bởi vật hay hư nát như bạc, vàng mà anh em đã được chuộc...”*** I Phi-e-rơ 1:18. Ôi! Nếu những thứ ấy mà đủ giá trị để mua sự cứu rỗi cho con người thì đã dễ thực hiện biết bao nhiêu đối với Đấng đã tuyên bố: ***“Bạc là của ta, vàng là của ta.”*** A-ghe 2:8. Tuy nhiên tội nơn chỉ có thể được chuộc bằng huyết báu của Con Đức Chúa Trời. Những kẻ

nhận thức giá trị của sự hy sinh diệu kỳ này mà không chịu hầu việc Đấng Cơ Đốc, thì sẽ chết mất trong sự tử kỷ mình.

Một tiêu đích duy nhất

Trong đời Chúa Cơ Đốc, điều gì cũng bị lệ thuộc vào công vụ của Chúa. Nghĩa là công cuộc chuộc tội mà Ngài giáng trần để thực hiện. Môn đồ của Chúa cũng phải biểu dương giống như Ngài sự tận tâm ấy, sự xả kỷ ấy và sự hy sinh ấy, tinh thần đầu phục ấy đối với những đòi hỏi của lời Đức Chúa Trời.

Hễ ai nhận Đấng là Đấng Cứu Thế của mình thì sẽ ước ao được đặc ân phục vụ Đức Chúa Trời. Khi người ngẫm nghĩ những gì thiên đàng đã làm cho mình, lòng người cảm thấy yêu thương Chúa vô hạn và cung kính nhớ ơn Ngài. Người vui mừng bày tỏ lòng biết ơn bằng cách cung hiến khả năng mình có dâng hầu việc Ngài. Người ước ao được thể hiện sự yêu thương mình với Chúa Cơ Đốc và với những kẻ Ngài đã mua chuộc. Người mong được làm việc, chịu khó nhọc, và hy sinh.

Kẻ thực sự hầu việc Đức Chúa Trời sẽ gắng hết sức, vì như vậy người mới có thể làm vinh hiển Thầy mình. Người sẽ làm điều phải để ứng đáp những đòi hỏi của Đức Chúa Trời. Người sẽ phát triển tất cả năng khiếu của mình. Người sẽ làm tròn mọi trách nhiệm như thể cho Đức Chúa Trời vậy. Nguyên vọng duy nhất của người là sao cho Đấng Cơ Đốc nhận được sự tôn kính và sự phục vụ hoàn hảo.

Có một bức tranh vẽ con bò đực đứng giữa chiếc cày và bàn thờ, với dòng chữ đề: “Sẵn sàng nhận bất cứ thứ nào,” ngụ ý sẵn sàng lao công trên các luống cày hoặc dâng lên bàn thờ hy sinh. Đó là thái độ của những người con chân chánh của Đức Chúa Trời, sẵn lòng đi theo tiếng gọi của nghĩa vụ, quên mình, hy sinh cho duyên cớ của Đấng Cứu chuộc.

4

Đời Sống Vươn Lên

*“Hãy cứ ở trong Ta,
thì Ta sẽ ở trong các người.” Giăng 15:4*

HÌNH ảnh của Đấng Cơ Đốc thể hiện trong chúng ta cần phải mỗi lúc một mới luôn, cuộc sống thường ngày của chúng ta phải hòa hợp với giáo thuyết của Ngài. Những thành đạt cao cả và thánh thiện nằm trong tầm tay với của chúng ta. Mục tiêu Đức Chúa Trời đề ra cho chúng ta là sự tiến bộ liên tục về trí thức và đức hạnh. Luật pháp Chúa là âm hưởng của tiếng Chúa khuyên mời: “Hãy lên cao hơn. Hãy nên thánh, và càng thánh

hơn.” Đức hạnh người Cơ Đốc chúng ta có thể mỗi ngày mỗi tiến trong sự toàn thiện.

Những kẻ dấn thân phục vụ Sư Trưởng cần phải từng trải một đời sống vừa cao, vừa sâu, vừa rộng hơn bội phần cái sống mà đa số cứ tưởng mình đã có rồi. Lắm người tuy đã là người trong đại gia đình của Đức Chúa Trời mà vẫn chưa hiểu “nhìn xem sự vinh hiển Chúa, và được biến hóa từ vinh hiển sang vinh hiển” có nghĩa gì. Nhiều người có một ý niệm mập mờ về sự tuyệt diệu của Chúa Cơ Đốc, và lòng họ khắp khởi vui mừng. Họ ước ao được một nhận định đầy đủ hơn và sâu sắc hơn về tình yêu của Đấng Cứu Thế. Những người ấy nên yêu mến những hoài bảo đó về Đức Chúa Trời. Đức Thánh-linh rèn luyện những người muốn được rèn luyện, khuôn đúc những người muốn được khuôn đúc, và uốn nắn những người muốn được uốn nắn. Bạn hãy tự trau giồi những tư tưởng thiêng liêng và những sự cảm thông thánh thiết. Chúng ta chỉ mới nhìn thấy những tia sáng đầu tiên của sự vinh hiển Chúa, như những ánh hồng buổi bình minh lúc tỉnh sương. Nếu tiếp tục tìm biết Chúa, chúng ta sẽ thấy rằng ***“con đường người công bình giống như sự sáng chiếu rạng, càng sáng thêm cho đến giữa trưa.”*** Châm ngôn 4:18.

Niềm vui của chúa

Đức Chúa Giê-su phán, ***“Ta nói cùng các người điều đó hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.”*** Giăng 15:11.

Chúa Cơ Đốc luôn luôn nhìn thấy trước mắt kết quả sứ mạng của Ngài. Cuộc đời của Chúa dưới thế đầy những gian khổ và hy sinh, nhưng được phần khởi nhờ ý nghĩ rằng tất cả những nỗi nhọc nhằn của Ngài không phải là công dã tràng. Bởi sự hy sinh thân mình để cứu sống nhân loại, Ngài phục hồi trong nhân tính loài người ảnh tượng của Đức Chúa Trời. Từ bụi đất Ngài nhắc ta lên,

chính hình bản tánh ta theo kiểu mẫu của bản tánh Ngài, và lấy vinh hiển Ngài mà trang sức cho.

Chúa Cơ Đốc thấy sự lao khó của linh hồn mình và thỏa nguyện. Ngài nhìn suốt khoảng bao la của thời gian vĩnh cửu và trông thấy nguồn hạnh phước của những người sẽ nhờ sự khổ nhục của Ngài mà nhận được sự xá tội và cuộc đời vĩnh sanh. Ngài đã bị thương tích vì tội họ phạm, và bầm giập vì việc ác họ làm. Vì sự bình an của họ mà Ngài chịu sửa phạt, và nhờ những lần roi Ngài bị quất mà họ được chữa lành. Ngài nghe những tiếng reo hò của những người được chuộc. Ngài nghe những kẻ được chuộc tội hát bài ca của Môi-se và Chiên Con. Dù rằng phải chịu báp têm bằng máu trước, và dù tội của nhân thế phải đè nặng lên linh hồn Chúa, và dù một cái họa khôn tả hăm dọa Ngài; nhưng vì nguồn vui trước mặt, Ngài đã cương quyết mang chịu thập giá, khinh thường sỉ nhục.

Nguồn vui đó, toàn thể những kẻ theo Ngài sẽ chung hưởng. Phần thưởng chúng ta, tuy về sau lớn lao và vinh hiển như vậy, không phải để dành cả cho đến kỳ giải phóng sau cùng. Ngay ở cõi đời này, bởi đức tin, ta có thể vui hưởng niềm vui của Cứu Chúa. Như Môi-se, ta phải trông thấy Đấng không thấy được lúc mình mang gánh gian khổ.

Giờ đây Hội-thánh chiến đấu. Giờ đây chúng ta đương đầu với một thế giới chìm trong hắc ám, gần như hoàn toàn thờ lạy thần tượng. Nhưng sẽ đến ngày mà trận chiến kết liễu, và chúng ta đã hoàn toàn thắng. Ý muốn Đức Chúa Trời phải được thành tựu ở dưới thế cũng như ở trời. Dân tộc những người được cứu sẽ không thừa nhận một luật pháp nào khác ngoài luật pháp của thiên đàng. Mọi người sẽ cùng trong một gia đình hạnh phúc và hiệp một, phục sức bằng chiếc áo công bình của Chúa Cơ Đốc, cùng sự tôn vinh và cảm tạ. Toàn thể vạn vật, trong sự hoa mỹ tuyệt vời của nó, sẽ

dâng lên cho Đức Chúa Trời sự tôn kính bằng lời ca ngợi và sự tôn thờ. Thế giới sẽ tắm trong ánh sáng thiên đàng. Ánh sáng mặt trăng sẽ như ánh sáng mặt trời, và ánh sáng mặt trời sẽ sáng gấp bảy lần bây giờ. Các năm sẽ nối tiếp trong hoan hỉ triền miên. Trên khung cảnh đó các sao mai sẽ hòa ca, và các con trai Đức Chúa Trời sẽ reo mừng, trong lúc Đức Chúa Trời và Đấng Cơ Đốc sẽ đồng thanh tuyên phán: “Tội lỗi sẽ không còn, sự chết cũng sẽ chẳng còn nữa.”

Những viễn tượng này về vinh quang tương lai, những cảnh trí do bàn tay Đức Chúa Trời tô vẽ phải được sự triu mến của con cái Ngài.

Ta hãy đứng trên ngưỡng cửa của vĩnh cửu, và nghe tiếng chào đón ngọt ngào mời mọc những kẻ lúc ở thế đã cộng tác với Đấng Cơ Đốc, để ý thức về ân huệ và vinh dự của sự chịu khổ vì duyên cớ Chúa. Cùng với thiên sứ, họ quăng mũ triều xuống chân Đấng Cứu Thế, tung hô: ***“Chiên Con đã chịu giết đáng được quyền phép, giàu có, khôn ngoan, năng lực, tôn quý, vinh hiển và ngợi khen!... Chúc cho Đấng ngồi trên ngai cùng Chiên Con được ngợi khen, tôn quý, vinh hiển và quyền phép cho đến đời đời!”***
Khải huyền 5:12,13.

Ở đó những người được chuộc chào mừng những người đã hướng dẫn mình đến cùng Đấng Cứu Thế tôn quý. Họ hiệp nhau tụng ngợi Đấng đã chết hầu nhân loại được sự sống cùng bất diệt với sự sống của Đức Chúa Trời. Cuộc chiến đấu đã chấm dứt. Mọi sự hoạn nạn và đấu tranh đã thúc kết. Thiên đàng vang dậy khúc khải hoàn ca, trong lúc những kẻ được chuộc đứng quanh ngai Đức Chúa Trời. Mọi người đồng ca điệp khúc hân hỉ: ***“Chiên Con đã chịu chết đáng được, đáng được...”***

“Sự ấy đoạn, tôi nhìn xem, thấy vô số người, không ai đếm được, bởi mọi nước, mọi chi phái, mọi dân tộc, mọi tiếng mà ra;

chúng đứng trước ngòi và trước Chiên Con, mặc áo dài trắng, tay cầm nhành chà là, cất tiếng lớn kêu rằng: Sự cứu rỗi thuộc về Đức Chúa Trời ta, là Đấng ngự trên ngòi, và thuộc về Chiên Con.” Khải huyền 7:9,10.

“Đó là những kẻ ra khỏi cơn đại nạn, đã giặt và phiu trắng áo mình trong huyết Chiên Con. Ấy vì đó mà chúng được ở trước ngòi Đức Chúa Trời, và ngày đêm hầu việc Ngài trong đền Ngài; còn Đấng ngồi trên ngòi sẽ che chở chúng dưới trại Ngài. Chúng sẽ không đói, không khát nữa; cũng không thấy mặt trời, hoặc cơn nắng gắt nào hại đến mình. Vì Chiên Con ở giữa ngòi sẽ chặn giữ và đưa chúng đến những suối nước sống; Đức Chúa Trời sẽ lau hết nước mắt nơi mắt chúng.” Khải huyền 7:14-17.

“Sẽ không có sự chết, cũng không có than khóc kêu ca, hay là đau đớn nữa; vì những sự thứ nhứt đã qua rồi.” Khải huyền 21:4.

Chúng ta cần giữ mãi không phai mờ khái tượng này về những vật không thấy được. Có như thế chúng ta mới thẩm định đúng giá trị những vật vĩnh cửu với những vật nhất thời. Chính là điều này sẽ cho ta năng lực hứng khởi kẻ khác vươn lên cuộc đời cao thượng hơn.

Trên núi với Đức Chúa Trời

Đức Chúa Trời khuyến giục chúng ta: “Hãy lên núi đây với Ta.” Trước khi Môi-se có thể làm công vụ của Đức Chúa Trời để giải phóng Y-sơ-ra-ên, ông được dành bốn mươi năm thông công với Ngài trên núi cô liêu. Trước khi mang sứ điệp Đức Chúa Trời cho Pha-ra-ôn, ông nói chuyện với thiên sứ trong bụi gai cháy mà không tàn. Trước khi đại diện dân chúng nhận luật pháp Đức Chúa Trời, ông được gọi lên núi chiêm ngưỡng sự vinh quang của Chúa. Trước khi thi hành công lý đối với những kẻ thờ hình tượng, ông

được giấu trong hốc đá, để nghe Chúa phán: *“Ta sẽ... hô danh Giê-hô-va trước mặt người,... nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy đầy ân huệ và thành thực,... nhưng chẳng kể kể có tội là vô tội.”* Xuất Ê-díp-tô 33:19; 34:6,7. Trước khi ông qua đời và chấm dứt trách nhiệm với dân Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời gọi ông lên chót núi Phích-ga, trải ra trước mắt cho ông xem sự vinh hiển của đất hứa.

Trước khi các sứ đồ lãnh sứ mệnh ra đi, họ được gọi lên núi với Đức Chúa Giê-su. Trước khi nhận được quyền phép và sự vinh hiển của ngày lễ Ngũ Tuần, đã có đêm thông công với Đấng Cứu Thế, có cuộc họp trên núi Ga-li-lê, có cảnh biệt ly trên núi Ô-li-ve; với lời hứa của các thiên sứ, có những ngày cầu nguyện và thông công trên phòng cao.

Đức Chúa Giê-su, khi chuẩn bị cho một sự thử thách nặng nề hay cho một công vụ trọng đại, đều tìm đến những nơi cô tịch của núi rừng, và thức thâu đêm cầu nguyện với Thân Phụ Ngài. Một đêm cầu nguyện đi trước lễ phong chức các sứ đồ và bài giảng trên núi, trước sự hóa hình, trước sự thống khổ của trường án và thập giá, và trước vinh quang của sự phục sinh.

Đặc ân cầu nguyện

Chúng ta cũng cần có thì giờ dành riêng cho sự suy gẫm và cầu nguyện cho việc nuôi dưỡng phần thuộc linh. Chúng ta chưa ý thức đúng giá trị và hiệu năng của sự cầu nguyện. Sự cầu nguyện và đức tin sẽ làm những việc mà không một quyền phép nào ở trần gian có thể thực hiện được. Chúng ta không mấy khi bị đặt vào một hoàn cảnh hai lần giống hệt nhau về mọi phương diện. Chúng ta thường xuyên gặp những hoàn cảnh mới và những sự thử rèn mới phải nếm trải, mà những kinh nghiệm đã qua không đủ để hướng dẫn ta. Chúng ta phải luôn luôn có ánh sáng từ Đức Chúa Trời.

Đấng Cơ Đốc không lúc nào ngưng gởi sứ điệp đến cho những kẻ lắng tai để nghe tiếng Chúa. Trong đêm sâu khổ ở vườn Ghết-sê-ma-nê, môn đồ ngủ mê không nghe tiếng Chúa Giê-su. Họ chỉ ý thức lơ mơ sự hiện diện của các thiên sứ, nhưng đã mất quyền năng và sự vinh hiển của cảnh tượng.

Vì sự say ngủ và dờ dẫm họ lỡ mất cơ hội chứng kiến bằng chứng mà nhờ đó linh hồn họ sẽ được thêm sức đặng đương đầu với những cảnh ngộ sắp tới. Hiện nay cũng vậy, chính những người cần sự dạy dỗ của Chúa nhất, thường không nhận được sự dạy dỗ ấy, vì họ không giao thông với thiên đàng.

Vì cơ những sự cám dỗ mà ta gặp phải hằng ngày, sự cầu nguyện trở thành một nhu yếu. Những mối hiểm nguy giăng bủa trên mọi nẻo đường. Những người tìm cách cứu giúp kẻ khác khỏi vết xấu và sự hư mất sẽ dễ bị cám dỗ một cách đặc biệt. Vì phải tiếp xúc thường xuyên với tội lỗi, họ phải giữ vững lấy Đức Chúa Trời, kéo e chính họ bị bại hoại chẳng. Những bước dẫn người ta từ chốn cao quý và thánh khiết xuống chỗ thấp hèn là những bước ngắn và quyết định. Những quyết định trong một phút chốc có thể định đoạt số phận đời đời của cá nhân. Một lần lỡ dịp chiến thắng là thêm một lần linh hồn thiếu phòng vệ. Một tật xấu, nếu không cương quyết kháng cự, sẽ gia tăng sức mạnh để trở thành một sợi xích thép trói buộc toàn thể con người.

Lý do khiến rất nhiều người bị bỏ lẻ loi trong những chốn thử thách là vì họ không hằng để Chúa trước mặt mình. Khi ta để cho sự thông công giữa ta với Đức Chúa Trời bị gián đoạn, tức là ta bỏ trôi sự bảo vệ. Không phải hết thấy những mục đích tốt và những ý định lành của chúng ta đều cho ta đủ sức mạnh chống trả điều ác. Ta phải là những người cầu nguyện, nam nữ cũng vậy. Chớ để những lời kêu xin của chúng ta trở nên mòn mỏi, đứt đoạn và bất thường; nhưng phải nồng nhiệt, nhẫn nại, và thường xuyên. Không

phải lúc nào cũng phải quì gối mới cầu nguyện được. Hãy tập thói quen hầu chuyện của Chúa Cứu Thế khi ta ở một mình, lúc ta đi bộ, và khi ta bận rộn với công việc hằng ngày. Lòng chúng ta phải luôn luôn thầm nguyện cho được sự giúp đỡ, sự sáng, sức mạnh, và tri thức. Mỗi hơi thở phải là một lời nguyện cầu.

Là kẻ hầu việc Đức Chúa Trời, chúng ta phải tiếp xúc với người đời trong vị trí của họ, bao trùm trong bóng tối, chìm ngập trong tật xấu, và đầy những vết tích hư hoại. Nhưng nếu ta để tâm trí mình nơi Chúa, là mặt trời ta và chiếc khiên ta, thì điều ác bao vây ta không thể làm một vết hoen trên áo xống ta. Khi ta làm việc để cứu những linh hồn sắp chết mất, ta sẽ không hổ thẹn, nếu ta nhờ cậy Đức Chúa Trời, Chúa Cơ Đốc trong lòng, Chúa Cơ Đốc trong cuộc đời, đó là nền an ninh của ta. Không khí sự hiện diện của Chúa khiến cho linh hồn chúng ta khinh tởm tất cả những gì gian tà. Tinh thần chúng ta có thể được hòa hợp với tinh thần Chúa đến mực ta hiệp làm một với Ngài trong tư tưởng và chủ đích.

Chính nhờ đức tin và sự cầu nguyện mà Gia-cốp, từ một kẻ yếu đuối và tội lỗi, trở thành một hoàng tử với Đức Chúa Trời. Cũng một lẽ ấy chúng ta có thể trở thành những người nam và nữ có chủ đích cao cả và thánh thiện, có cuộc đời cao thượng, những người nam nữ không để một lợi lộc nào lung lạc mình xa chân lý, điều chính trực, và công bình. Mọi người đều bị thúc bách bởi những sự lo lắng cần thiết, những trách nhiệm, và nghĩa vụ, tình thế của ta càng khó khăn bao nhiêu, và trách nhiệm của ta càng nặng nề bao nhiêu, thì ta càng cần Chúa Giê-su bấy nhiêu.

Xao lãng sự lễ bái Chúa ở chốn công cộng là một lỗi lầm nghiêm trọng. Ta không nên coi thường những ân huệ của buổi lễ bái Đức Chúa Trời. Những người săn sóc bệnh nhân thường chịu thiệt thòi về những ân huệ này, nhưng họ nên cẩn thận tránh vắng mặt ở nhà thờ cách không cần thiết.

Trong việc phục vụ người bệnh, hơn trong bất cứ một công việc phàm tục nào, sự thành công tùy thuộc vào tinh thần tận tụy và xả kỷ đối với công tác mình làm. Những người mang trách nhiệm cần đặt mình vào chỗ sẽ được Thánh linh Đức Chúa Trời cảm động sâu xa. Địa vị ủy nhiệm cho ta càng trọng yếu hơn địa vị người khác bao nhiêu, ta càng phải ước mong được sự giúp đỡ của Đức Thánh Linh và sự hiểu biết về Đức Chúa Trời càng nhiều hơn những người ấy bấy nhiêu.

Trong công tác chúng ta không có gì cần yếu hơn là những kết quả thực tế do sự thông công với Đức Chúa Trời. Trong cuộc sống hằng ngày, chúng ta phải tỏ ra mình có sự an bình và thanh thản trong Đấng Cứu Thế. Sự bình an của Chúa trong tâm hồn sẽ biểu lộ trên diện mạo, và truyền sang giọng nói một sức mạnh thuyết phục. Sự thông công với Đức Chúa Trời sẽ cao thượng hóa tánh tình và cuộc đời. Thế nhân sẽ nhận thức rằng, chúng ta đã từng ở với Chúa Giê-su, cũng như các môn đồ đầu tiên. Điều này sẽ truyền thông cho kẻ hầu việc Chúa một năng lực mà không một điều nào khác làm được. Người không được phép để mình bị tước mất quyền lực này.

Chúng ta phải sống một cuộc đời hai mặt, cuộc đời tư tưởng và hành động; âm thầm cầu nguyện và nhiệt thành cộng tác. Sức mạnh nhận được do sự thông công với Đức Chúa Trời, cộng với nỗ lực nhiệt thành để luyện trí cẩn mật và chu đáo, sẽ giúp ta sẵn sàng thi hành phận sự hằng ngày, và giữ tinh thần bình tịnh trong mọi hoàn cảnh, dù có gian nan đến mức độ nào.

Thần cố vấn

Khi gặp hoạn nạn, nhiều người nghĩ rằng cần phải cầu cứu một người bạn ở thế, kể lể cho người nghe những bất khoản của mình, rồi xin bạn ấy cứu giúp. Trong những cảnh ngộ thử thách, trí óc họ đầy những tư tưởng bất tín, và con đường như chìm trong

bóng tối. Trong suốt thời gian đó, Đấng Cố vấn mọi thế đại túc trực bên mình họ, khuyên nhủ họ nên đặt niềm tin nơi Ngài. Đức Chúa Giê-su, là Đấng mang gánh nặng phán rằng: ***“Hãy đến cùng Ta, Ta sẽ ban cho các người sự yên nghỉ.”*** Vậy chúng ta há nên xây bỏ Chúa để tìm những con người tầm thường cũng phải tùy thuộc vào Đức Chúa Trời như chính mình chúng ta vậy sao?

Các bạn có thể có cảm tưởng rằng tánh tình mình bất toàn, và tài năng mình kém cỏi so với trách nhiệm to tát. Nhưng vì dù bạn được ban cho trí thông minh xuất chúng đi nữa, sự thông minh ấy hãy chưa thích ứng với trách vụ. Chúa Cứu Thế chúng ta phán: ***“Ngoài Ta, các người chẳng làm chi được.”*** Giăng 15:5. Kết quả của mọi việc ta làm đều tùy bàn tay Đức Chúa Trời. Dù gặp cảnh ngộ nào, chúng ta hãy nhờ cậy Chúa với niềm tin sắc son, không lay chuyển của chúng ta.

Trong việc giao dịch làm ăn, trong việc giao du với bạn bè lúc nhàn rỗi, trong việc kết bạn trăm năm, nên khiêm cung và nhiệt thành cầu nguyện trước khi giao kết với ai. Như vậy là bạn chứng tỏ rằng bạn tôn vinh Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời sẽ tôn vinh bạn. Hãy cầu nguyện khi bạn ngã lòng. Khi bạn buồn nản, hãy kín miệng với người; chớ gieo sự âu sầu cho người khác; nhưng hãy nói mọi sự với Đức Chúa Giê-su. Hãy đưa tay lên tiếp đón sự cứu giúp. Ta yếu đuối, thì ta hãy nương cậy sức mạnh vô biên. Hãy cầu xin sự khiêm nhường, sự khôn ngoan, sự can đảm, sự thêm đức tin, để ta thấy được ánh sáng trong ánh sáng của Đức Chúa Trời, và vui thỏa trong tình yêu Chúa.

Sự dâng mình; Lòng trông cậy

Khi ta khiêm tốn và hối lỗi, ta ở trong cái thế mà Đức Chúa Trời có thể và sẽ hành động cho chúng ta. Ngài sẽ vừa lòng lắm khi ta nêu lên những sự thương xót và ân phước xưa làm lý do để cầu xin Ngài ban cho những ân phước lớn lao hơn. Ngài sẽ thực

hiện vượt quá ước mong của những kẻ hoàn toàn tin cậy nơi Ngài. Đức Chúa Giê-su biết đích xác con cái Ngài cần những gì, và chúng ta phải nhận bao nhiêu quyền phép của Đức Chúa Trời để trở thành nguồn phước cho kẻ khác; Ngài sẽ ban cho chúng ta tất cả những gì chúng ta cần sử dụng để đem phúc lợi đến cho tha nhân và để cao thượng hóa linh hồn mình.

Chúng ta nên bớt lòng tin cậy nơi những gì tự ta làm được, và thêm lòng tin cậy nơi những gì Chúa đã làm cho ta, và bởi ta. Việc ta đương làm không phải việc của ta, mà là việc của Đức Chúa Trời. Hãy phó thác ý chí và đường lối ta cho Chúa. Đừng dè dặt chi cả, đừng nhường bộ bản ngã một chút nào. Nên biết trong Chúa Cơ Đốc ta phải lánh những gì.

Chỉ nghe giảng mỗi ngày Sa-bát, đọc nhào quyển Thánh kinh, giải thích từng câu, mà không thực thi những lẽ thật của Kinh-thánh trong đời sống bản thân, thì chẳng ích lợi gì cho ta hoặc cho những kẻ nghe ta. Sự hiểu biết, ý chí, tình cảm phải suy phục sự kiểm soát của lời Đức Chúa Trời. Lúc bấy giờ nhờ hành động của Đức Thánh-linh mà những lời dạy của Thánh Ngôn sẽ trở thành những nguyên lý sống.

Khi anh em cầu xin Chúa giúp mình, hãy tôn vinh Đấng Cứu Thế anh em bằng cách tin rằng mình thực sự nhận được ơn phước của Ngài. Tất cả quyền phép, tất cả sự khôn ngoan đều được đặt dưới sự sai khiến của anh em. Chúng ta chỉ cần cầu xin.

Hãy bền chí bước đi trong ánh sáng Đức Chúa Trời. Hãy ngày đêm suy gẫm về bản tánh Ngài. Rồi anh em sẽ thấy sự đẹp đẽ của Chúa và sẽ vui thỏa trong lòng nhân từ Ngài. Tâm hồn anh em sẽ hân hoan với sự ý thức về tình thương của Chúa. Anh em sẽ được lâng lâng như thể được những cánh tay đời đời bông ả. Nhờ quyền phép và ánh sáng Đức Chúa Trời ban cho anh em có thể

hiểu nhiều hơn, và làm được nhiều hơn anh em đã tưởng tưởng mình có khả năng.

Hãy cứ ở trong ta

Chúa Cơ Đốc khuyên chúng ta: *“Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin những điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng danh là thế nào, ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy.”*

“Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài...”

“Ấy chẳng phải các người đã chọn Ta, bèn là Ta đã chọn và lập các người, để các người đi và kết quả, hầu cho trái các người thường đậu luôn, lại cũng cho mọi điều các người sẽ nhận danh Ta cầu xin Cha, thì Ngài ban cho các người.” Giăng 15:4-16.

“Nay, Ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng Ta mà mở cửa cho, thì Ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với Ta.” Khải huyền 3:20.

“Kẻ nào thắng, Ta sẽ ban cho ma-na đang giấu kín; và Ta sẽ cho nó hòn sỏi trắng, trên đó có viết một tên mới, ngoài kẻ nhận lấy không ai biết đến.” Khải huyền 2:17.

“Kẻ nào thắng... Ta sẽ cho kẻ ấy ngôi sao mai.” Khải huyền 2:26-28.

“Ta lại sẽ lấy danh Đức Chúa Trời Ta, danh của thành Đức Chúa Trời Ta ... cùng danh mới Ta, mà viết lên trên người.” Khải huyền 3:12.

“Tôi cứ làm một điều”

Người nào tin cậy Đức Chúa Trời sẽ có thể nói với Phao-lô:

“Tôi làm được mọi sự nhờ Đấng ban cho thêm sức cho tôi.” Phi-líp 4:13.

Nhờ sự giúp đỡ của Đức Chúa Trời, chúng ta có thể vượt lên trên những lỗi lầm hay những khuyết điểm trong quá khứ. Cùng với sứ đồ, chúng ta có thể nói:

“Tôi cứ làm một điều, quên lững sự ở đằng sau, mà bước theo sự ở đằng trước, tôi nhắm mục đích mà chạy, để giết giải về sự kêu gọi trên trời của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Giê-su Cơ Đốc.” Phi-líp 3:14.